

CON NGƯỜI VÀ DÂN TỘC TRONG THẾ GIỚI HÔM NAY

Việt Nhân

I.- Vấn đề

Con Người và Dân tộc là hai vấn đề quan trọng bậc nhất của Quốc gia Xã hội. Con Người là viên gạch nền tảng của Dân tộc và Dân tộc là Chủ nhân ông của Quốc gia Xã hội. Mọi sự trong Gia đình là do con Người làm ra, mọi sự của Quốc gia là do Dân tộc dựng nên. Con Người có Tư cách và khả năng thì không những xây dựng được Gia đình và xã hội phồn vinh, mà còn biết lưu tâm và chia sẻ để sống hoà với nhau trong xã hội.

Con Người có được hạnh phúc hay đau khổ phần lớn đều do tự Mình cũng như người Khác làm ra. Còn Quốc gia Xã hội cũng do con người của Dân tộc dựng nên. Một Dân tộc có nền Văn hoá nhân bản, biết đoàn kết với nhau mà chung Lòng, chung Trí, góp Sức mà Dựng nước và Cứu nước tất Nhân dân sẽ hạnh phúc, Quốc gia sẽ được vững bền.

II.- Đâu là Quốc nạn

Chúng ta thử xem tại sao mà nhân dân chúng ta cứ phải trầm luân dai dẳng như hiện này?

Phe chống CS thường chê CS ngu dốt, tuy ngu về tư cách làm người, nhưng lại gian manh hơn người về nghề cướp nước, tuy không anh hùng nhưng lại “cố cùng” hơn trai Hùng Gái đảm, tuy dốt đặc cán mai nhưng lại có quan thầy Liên Xô và Trung cộng siêu gian manh bành trướng, họ có bùa linh dụ các thành phần ngu dốt của các nước nhược tiểu phá quốc gia để đi vào Quốc tế cho rộng lớn mà xây Thế giới đại đồng. Nghe nói đến thiên đường trần gian thì với thành phần đói khổ ai mà chẳng ham, ham nhất vì không phải làm gì, chỉ dùng mưu gian mà cướp được cả nước. Ngoài ra quan thầy còn cung cấp cho chiến lược và chiến thuật hữu hiệu và phương tiện để đạt mục tiêu phá hoại mà cướp nước, nên muốn làm cách mạng phải gây chiến tranh và lợi dụng quân luật thời chiến tránh để làm cách mạng vô sản chuyên chính mà cướp hầu biện minh và che lấp hành động bạo tàn gian ác.

Chủ nghĩa CS lại thành công ở Chiến lược đấu tranh: mặt trận phe chống CS “đánh CS nơi Đàng Đầu” mà CS lại “đánh ở Đàng Chân”.

Đảng Đầu là mặt trận Hữu thần chống Vô thần, với Công Nông tuy có cái tai nghe, nhưng cái đầu chẳng hiểu, nhưng họ lại hiểu rõ mấy chữ “áp bức, bị bóc lột, đói rách, và nhu cầu cần được giải phóng ra khỏi kiếp luân than!

Đảng Chân là mặt trận cơm áo và bát công xã hội được quy cho do giai tầng trên áp bức bóc lột, nhờ đó họ dụ được thành phần đa số ít hiểu biết đi theo để lấy đa số áp đảo thiểu số với bạo lực, nên thiểu số thông minh phải thua. Đó là nói chung.

Khón thay CSVN đâu có biết, nhờ cái bẫy Quốc tế vô sản mà Quốc tế Liên Xô có 27 chư hầu và Quốc tế thiên triều Trung cộng cũng đã có được 4, đang ngấp nghé cái thứ 5! Đó là món quà “mối tính thăm thiết, Môi hở Răng lạnh, Núi liền Núi, Sông liền Sông”, có đời mốt lãnh thổ và lãnh hải thì cũng Tương liên, khi đại đồng thì mọi thứ đều là của chung, ai cần thì dùng!

Đối với miền Bắc Việt Nam, nhờ cái trò nhân danh hai mặt trong mọi lãnh vực: mặt Nạ nhân danh cho Đạo lý Nhân Nghĩa, nhưng mặt Thật lại là Tham tàn và Cường bạo. Mặt Nạ mục tiêu là Quốc gia với Độc lập, Tự do, Hạnh phúc mà mặt Thật là Vô sản Chuyên chế với ảo tưởng XHCN. Với thủ đoạn đại Bịp và mọi phương cách khùng bố tinh vi để chiếm thế thượng phong, để khi nắm được chính quyền là xuất đầu lộ diện CSVN.

Khi lên ngôi rồi thì ngay biện là đảng lãnh đạo tài tình mà đưa đảng ngồi lên đầu Cơ chế Tam quyền phân lập cuối, ngang nhiên tham nhũng và bóc lột Nhân dân, bán rẻ nước để trả nợ cho kẻ thù truyền kiếp. Khi đã tàn dân hại nước biến các thành phần trong dân tộc thành kẻ thù, thì ra luật rừng để trấn áp và bắt giam người yêu nước chống Tàu để giữ ngôi, đến nay thì mười cửa Tử không tìm ta một cửa Sinh, vì không biết nhìn vào mình nên đâu thấy được cửa Tử nằm sâu trong tâm ác độc của mình

Đối với miền Nam, thì nhờ những người hiểu rõ công sản, quyết tâm xây dựng nền Đệ nhất cộng hoà, nên chỉ có 8, 9 năm mà đã thành công ngoạn mục, vì sự thành công đó đe dọa đường lối các thế lực bên Ngoài, thế lực này cùng hợp chưởng với sự Tham tàn cường bạo và Tham, Sân, Si bên Trong, nên VNCH đã bị bức tử! Từ sau cơn đại nạn tới nay, nhân dân vẫn chưa vội lại được, nguyên nhân chính một phần cũng do vấn đề mất gốc Văn hoá, chưa đoàn kết rộng rãi được với nhau, để đứng thẳng người lên mà dẹp loạn.

Ngày nay đất nước chúng ta đang đứng trên bờ vực thẳm, do đa số con người đã trở nên **Vô cảm và thiếu tinh thần Liên đới trách nhiệm**, Dân tộc chúng ta rất thông minh, không có chuyện hay chuyện lạ nào bốn phương mà không hay biết, các thánh nhân, vĩ nhân thế giới đều thuộc lòng, chỉ có **Gốc Tở** vua Hùng cũng như tinh thần lập quốc của Ngài thì không những quên mà còn cố quên để cho bắt kịp văn minh thời đại, thấy dân họ sang trọng quá, nên nhìn nhau mà không thấy Đồng bào, nhìn ai cũng què mùa lạc hậu cả, thậm chí một số còn bị lạc Hồn Dân tộc nặng, nghe nói đến Tình con Người, Nghĩa Đồng bào thì dâm ra ngơ ngác .

Một con Người không định vị được mình trong Vũ trụ, trở nên tráo trở bất nhất, miệng thì nói làm Chủ, nhưng thực chất CSVN lại làm Nô lệ, mọi thứ đều nhờ cậy kẻ thù, họ chỉ xuất một túi nước bọt để nói lời xảo trá gian manh để lừa đồng bào nghèo khổ vào con đường hận thù nhau, cướp giết để tiêu diệt Dân tộc giúp Tàu cộng xâm lược, một thâm mưu mà Tàu đã thực hiện hàng ngàn năm mà không làm sao xong.

Qua 70 năm CSVN đã phá tan tàn tích Hạ tầng Cơ sở và Thượng tầng kiến trúc của Quốc gia với hy vọng tràn trề để xây lại mọi thứ CS cho hoàn hảo, nhất là phá tan nền tảng Luân thường đạo lý ngàn năm của Cha ông, đây là chất keo gắn bó Đồng bào với nhau.

Trong Cải cách ruộng đất, một mặt CSVN hô hào bảo tồn và phát huy truyền thống Văn hóa Dân tộc, không biết có truyền thống Văn hóa nào trong đầu não CS hay không, nhưng mặt khác CSVN cực lực đã phá Nho giáo cho là lạc hậu, còn Văn hoá Tây phương bị kết án là đồi trụy, để thay đạo đức Vô thần CS vào, nên tịch thu và đốt sách vở cũ, thay vào đó là sách vở về tư tưởng đấu tranh giai cấp Mác – Mao.

Chắc Hồ Chí Minh hám làm Thái thú, cam tâm thực hiện mục tiêu cách mạng vô sản chuyên chính dưới sự chỉ đạo của Tàu cộng, trước hết là Tàu mượn tay CSVN tiêu diệt Văn hoá Việt Nam (thực chất tinh hoa Văn hoá Việt Khác Tàu) để cho dân Việt Nam biến thành tôi mọi, hầu tiêu diệt tinh thần bất khuất của Việt Nam, nên phải tiêu diệt những thành phần tinh hoa của Việt Nam như những vị lãnh đạo các Tôn giáo, các Tri thức yêu nước, các nhà Chính trị Quốc gia, cùng thành phần tinh hoa trong Nông nghiệp, Công Thương nghiệp, và phá tận gốc nền tảng của Quốc gia Việt Nam. Đó là mục tiêu của cách mạng Vô sản chuyên chính triệt để Mao - Hồ.

Mao Trạch Đông phủ nhận mọi giá trị xưa, nên tìm cách tẩy não con người với cuồng vọng tạo ra đạo đức mới CS, nhưng tìm mãi không ra gây ra khoảng trống Văn hoá, thấy nguy quá, Đặng Tiểu Bình âm thầm khôi phục thứ Hán Nho bạo động để tiếp tục bành trướng , còn CSVN thì lập ra Viên Hán Nôm, nhưng cũng loay quay trong mòn Táp -pín- lù giữa Bá đạo và

Vương đạo của Hán Nho, Hán nô mang danh là Văn học chỉ để làm cảnh, chứ chưa phải cốt tuỷ của Văn hoá Việt là triết lý Nhân sinh, nên chẳng có ảnh hưởng gì đến đời sống nhân dân, chỉ có tư tưởng Mác – Mao “ xáo hết chỗ nói “ cứ lộng hành khắp hang cùng ngõ hẻm của cái gọi là XHCN. Cái hỏa mù là cực lực đả phá Nho, tịch thu sách vở của Văn hoá cha ông, nhưng Hồ Chí Minh vẫn cứ xỏ vài câu chữ Nho loè với đảng viên, đảng viên CSVN xem Hồ Chí Minh là kẻ thâm Nho, có kẻ còn cho là có Minh triết Hồ Chí Minh, khôn thay Minh triết là Dịch lý, là Thiên lý, Hồ Chí Minh có là Trời đâu mà có Minh triết, thực ra ông Hồ chỉ còn là thứ nguy quân tử đồ đệ hạng bét của Nhạc bất Quần.

Theo Triết gia Kim Định thì định nghĩa của Triết là: “ Triết: Triệt dã. Có Triệt thì mới “cao minh phối Thiên” và “bác hậu phối Địa ” nghĩa là triệt Thượng và triệt Hạ để được chu tri hầu tránh phiền diện, chứ không phải cực đoan một chiều, khi triệt Thượng và triệt Hạ giao thoa như Âm Dương hoà thì đạt tiến hoá và thái hoà, được gọi là Minh triết.

Còn “ tư tưởng Mác - Mao và tác phong họ Hồ” thì “ **trên Đâu không chằng, dưới Chân không chịt, nên ở Giữa Đồi chỉ làm được cách mạng tàn hại Nhân dân và bán nước “!**

Chằng với Đâu là mối liên hệ với Trời là nguồn Sóng Tâm linh, tức là nguồn Sóng và nguồn Sáng, là tinh hoa của các Tôn giáo và văn hoá, nhưng CS đã cực lực chối bỏ Trời.

Chịt với Đất là mối liên hệ với những tạo vật, tất cả từ hạt bụi cho đến Vũ trụ bao la đều là những vũ trụ Tinh vi được liên kết vào vũ trụ Vĩ đại nhờ các cặp đối cực cơ bản , đó là Nhân nguyên tử mang điện tích dương và Electron mang điện tích âm, tất cả đều được vận hành theo Thiên tắc Bất biến nhưng luôn Biến động theo Dịch lý từ nguồn Tâm linh. Vì không Chằng với Trời nên chẳng có Tình Nghĩa làm người, cũng không Chịt với Đất nên khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên làm ô nhiễm các môi trường sống không những làm nguy hại đến sức khỏe Dân tộc, mà còn góp phần vào sự nhiễu loạn khí hậu trên thế giới, lý do là không hiểu “ Vạn vật tương liên”.

Ở giữa Đồi mà không Chằng với Trời, chẳng Chịt với Đất thì không thể hội thông với tinh hoa của Đất Trời, nên xa lạ với con Người là Tinh hoa của Trời Đất, do đó không biết gì đến nhu cầu con Người và Dân tộc, làm cách mạng chỉ phục vụ ảo tưởng nông cuồng ngoại lai, nên tạo mọi tầng lớp trong Dân tộc thành kẻ thù: quả nhiên kẻ thù trước tiên là các nhà làm Chính trị yêu nước, tới Địa chủ, Phú nông, cùng Trí thức yêu nước, tiếp đến bóc lột và bán Công nhân khắp chợ trời thế giới, còn Nông dân cũng bị cướp bóc phương tiện sinh nhai, đã và đang kêu oan những mấy thập niên mà chỉ có Trời nghe, Nông Công là thành phần đã đội đảng CSVN lên ngôi,

nay còn bị loại bỏ, chỉ còn Tàu cộng tuy là bạn vàng, nhưng cũng đang xiết cổ đảng mà không dám la, cứ một lòng cung kính với châm ngôn “ Môi hở răng lạnh “! Đây là nguyên nhân” Hèn với giặc, ác với Dân”.

Thế mà trong nước có vị bảo 90% của Chủ nghĩa Mác là sai lầm, nhưng vị đó còn ôm lấy 10% cho là đúng để vạch đường cứu nước. Tôi không dám đọc tiếp, vì chắc tôi không dám học thêm. Tuy không làm chính trị, nhưng thiên nghĩ muốn đánh giá một chế độ thì chúng ta chỉ cần xét tới cái gốc, nếu cái Gốc là mướp đắng thì ta không thể sửa đổi cái Ngọn để có quả cam ngon!.

Chủ nghĩa Mác có 3 nền tảng: Duy vật biện chứng, Duy vật Sử quan và Kinh tế chính trị học, cứ xem ba cái gốc đó và những kết quả đã được thực hiện trên thế giới thì ta nhận ra bản chất đúng sai của nó rồi, không cần phải biện bạch nhiều.

Về **Duy vật biện chứng** thì có mâu thuẫn của cặp đối cực giữa Tư bản và CS , khi mâu thuẫn thống nhất thì Tư bản biến mất mà CS ra đời, nghĩa là cực Tư bản bị cực CS nuốt chửng mất bằng bạo lực của Hận thù, chỉ còn độc cực làm sao mà biến hoá, do đó mà sinh ra lối Thượng đồng, nguồn của độc tài cực đoan. Nếu là Chánh nghĩa thì phải “ chấp kỷ lưỡng đoan “ theo Công lý mà tiến hoá , nghĩa là cách giải quyết mâu thuẫn theo lối “ phải Người phải Ta “ thì mới hợp lý, nhưng trở trêu, CS thì đã biến mất mà Tư bản lại còn tồn tại và phát triển, các nước còn lại không còn là CS mà chỉ là Độc tài và tham nhũng!

Về **Duy vật Sử quan** thì Mác vạch đường cho lịch sử loài người tiến hóa : từ CS nguyên thủy tới Phong kiến, tới Tư bản, đặc biệt từ Tiểu nhược quốc không qua Tư bản, mà nhảy vọt lên XHCN rồi CS, lối” suy tư đột biến này “ chẳng khác nào trong cuộc săn chồn, con chồn vạch đường cho chó săn chạy đằng trước!

Về **Kinh tế chính trị học** thì CS chủ trương tập trung Tư hữu vào công hữu, nên tước đoạt quyền Tự do và quyền Tư hữu của con Người để làm tập thể hầu thực hiện công bằng xã hội, nhưng khi bị tước đoạt mất Vật chất (Tư hữu) và Tinh thần (Tự do) thì con người mất sức sống, nên kinh tế XHCN mất hết động lực!. Do đỉnh cao trí tuệ mộng tượng, nên làm người mà CS chẳng hiểu con người, nhu cầu con người ra sao, muốn thực hiện công bằng như CS làm thì trước hết phải bắc thang lên hỏi ông Trời, sao lại sinh ra loài người Bất công đến thế đã, rồi xuống trần gian làm cách mạng vô sản sắt máu, rằng là tại sao Trời sinh ra người mạnh kẻ yếu, người thông kẻ đần, tạo ra “ kẻ ăn không hết người lần không ra “, sự kiện này là do bản chất Thiên bẩm, chứ không phải hoàn toàn do Tư bản hay Địa chủ bóc

lột, cái nguồn gốc nan đề là không hiểu công bằng xã hội là gì, vì công bằng chỉ tương đối, chứ không thể san bằng quyền lợi của ông Bill Gate làm ra để đồng đều với quyền lợi một người công nhân quèn, cũng như tài sản của Phú nông có tư cách và khả năng với Bàn cố nông dù được CS gán cho có bản chất lương thiện và sáng tạo khi đã được giải phóng. Số là nếu ai có bị ai bóc lột thì cần phải có công lý xét xử, luật pháp bắt đền bù lại phân minh, chứ không thể dùng đa số vu oan kết tội con người do Trời đất sinh ra dường như bất công, mà tước đoạt cả Tư hữu lẫn mạng sống. CSVN Không thể nhân danh Bất công xã hội mà làm càn!

CS đâu có biết chính nhờ sự dường như bất công về Thiên bẩm đó mà:

*** Con người có sứ mạng làm Người phải tu thân cho có Tư cách và Khả năng, cho có Nhân phẩm, dù cho kẻ ít người nhiều, nhưng ai ai cũng phải có, chứ con người được tạo nên không phải làm kẻ cướp, vì kẻ cướp thì mới không cần đến nhân phẩm!**

*** Con người có dịp lấy tinh thần “ Lá lành đùm lá rách” mà ăn ở “ phải Người phải ta “ với nhau để cho Nhân phẩm ngày càng được nâng cao.**

Cái tai họa của Dân tộc Việt Nam là ở chỗ CS với cái Lòng đã cạn Tình Người, với chí lớn là cổ xúy lòng Hận thù giai cấp cao độ để đấu tranh giai cấp, và cái Trí thiên cận thiên diện, như ếch nằm đáy giếng mà triết để phủ nhận hết tất cả những gì của bầu trời bao la xung quanh miệng giếng Mác - Mao, nên Mao phát sinh ra sáng kiến mù lòa Hồng hơn Chuyên, vì “ chuyên “ lú quá, nên đã đòi càng đòi thêm!

CSVN nhân danh hết mọi thứ nhân danh, nhằm vào mục tiêu Cướp: Cướp chính quyền để cướp nước bằng mọi phương tiện khủng bố, lấy việc giết người cướp của làm lý tưởng đấu tranh, suốt đời chỉ dùng mưu gian dơ quả đấm ra để dành miếng ăn, biến trần gian thành Thiên đường mù (danh từ của Dương Thu Hương)

Quả thật sau bao nhiêu năm bị độ hộ và chiến tranh, với chính quyền bảo hộ cũng như thuộc địa của Pháp và một Nam triều bất lực, xã hội Việt Nam cứ bị giam mãi trong tình trạng cảnh què mùa lạc hậu, cần phải canh tân như nước Nhật và Nam Hàn. . để bắt kịp các nước trên thế giới cho dân thoát cảnh đói khổ triền miên, chứ làm cách mạng vô sản triệt để, triệt để bạo tàn để phá tan hoang tất cả, nhất là gây chiến tranh chỉ để giết Đồng bào, nên mắc nợ chiến tranh không trả nổi. Khi phá xong không biết làm gì, không biết đảng nào để cai trị, phải quỳ lụy quan thầy dẫn đường, nên mắc bẫy lũ bành trướng thâm hiểm, đó là con đường ảo tưởng xã hội vu vơ, tóm tắt vào

vài khẩu hiệu lừa dối để tiếp tục giữ ngôi, đảng CSVN chẳng khác nào thằng Dui dắt thằng Mù bần cố nông đi trong đêm trường lịch sử, họ nhìn đâu cũng thấy kẻ thù, vì họ quyết tâm thi hành đúng đường lối đấu tranh triệt để của Mao, họ cố võ lòng Hận thù địa chủ Việt Nam bằng mối Hận thù của Tàu cộng qua phim Bạch Mao nữ bị địa chủ Tàu hành hạ, đem Hận thù địa chủ Tàu sục sôi đổ lên đầu địa chủ Việt Nam. Hận thù đó dẫn đảng họ đi làm” Kách mạng “ theo Tàu , nên lúc cung tận tụy phục vụ kẻ thù truyền kiếp, do đó miệng nói phục vụ đồng bào nhưng thực chất là Bần cùng hoá và Nô lệ hóa nhân dân, mồm đảng loa vang bảo vệ nước, nhưng thực chất là bán nước cho kẻ thù Dân tộc. Cái xảo trá lớn lao là CSVN đánh tráo công lao của nhân dân bằng sự lãnh đạo tài tình của đảng, huyền hoang tự xưng là “ đỉnh cao trí tuệ và lương tâm nhân loại “ để ngòi lên đầu Dân tộc mà tác oai tác quái. Khi bị bùa mê đeo vào cổ thì ngày càng lú lẫn, nên mới nhận kẻ thù làm người bạn 16 Chữ vàng “đen tối “ , 4 Tốt “ xấu xa “ cùng mấy thứ Tương liên “dứt Tình đoạn Nghĩa “, nên bị vòng kim cô xiết chặt vào cổ, mỗi lần quan thầy “ Môi hở răng lạnh “ xiết vòng Kim Cô một nấc là CSVN lấn thêm một bước trên con đường bán rẻ Núi Sông và tàn hại Nhân dân!

Đất nước hiện nay đang trong tình trạng:

Kẻ nghèo, nhất là các trẻ nữ thì được đem đi bán tròn nuôi miệng khắp nơi, còn thanh phần lao động cũng được đem bán làm công nhân khắp thế giới để làm giàu,

Kẻ khó thì đôn đáo mảnh mung dầm đạp lên nhau mà sống,

Người theo đuôi CS được “ cơm no ấm cật thì dâm dật mọi nơi”, còn đảng viên CS “còn đảng còn ta “ thì lo giữ ngôi cho đảng để nuôi vợ con và có số hưu, nên đành nhắm mắt đàn áp thành phần yêu nước cho Tàu,

Còn CS đầu sỏ thì một mặt tham những bòn vét gắp, mặt khác còn đu dây ngấp ngừng, nếu đi theo Dân chủ Tây phương thì sợ tự diễn biến mất ngôi, mất tài sản trong nước và băng ngoại quốc, còn theo Dân chủ tập trung thì bị bạn vàng ép phải giao nước mau mau, lại bị nhân dân đạp đổ gắp.

Đối với Trung ương CS thì một mặt lo chống chế với kẻ thù từ hai phía: phía thù và ngay với bạn, mặt khác tìm cửa Sinh, nhưng trong mười cửa Tử thì chỉ còn một cửa Sinh là thành tâm quay về với Dân tộc mà Đái tội lập công, trong thời đại này đã hết cảnh Tru di tam tộc rồi, chỉ có công bằng tương đối, vay bao nhiêu thì trả không đủ bấy nhiêu chắc rồi cũng xong.

Đặc biệt có **những đảng viên CS bỏ đảng**, xem ra thành phần nhận biết Mác- Mao- Hồ sai mà quay về với Dân tộc thì ít, mà đa số chỉ chống nhau, bỏ Đảng chỉ vì chuyện “ Trâu cày trâu cọt “ mà thôi, còn cái gốc

Mác và Hồ thì vẫn ôm lấy, cho là còn đúng, do chẳng nhận ra sai ở chỗ nào, vì cũng đã đánh mất Tình người từ lúc mới theo đảng vinh quang!

Có phải những Quốc nạn và Quốc nhục phần lớn là do con Người bất Nhân và bất Nghĩa CSVN gây nên, căn nguyên là do thiếu Tình người của Triết lý nhân sinh nơi Văn hóa Dân tộc!

Đảng CSVN một mặt vô ngược là lãnh đạo tài tình, kể công giải phóng Dân tộc, tìm mọi cách ngồi lên đầu Nhân dân, nên từ trên xuống dưới ý thế đảng ra sức lạm quyền, ngang nhiên tham nhũng . Sống trong môi trường khoảng trống văn hoá vô luân đó, nhân dân cứ phải chà đạp lên nhau, mách mung mà sống! Việt Nam trở thành môi trường sống không dung người lương thiện, một người còn chút lương tâm, nếu muốn sống thì phải xảo trá mách mung, nhưng không sao làm nổi, còn muốn sống lương thiện thì chỉ có tự do chết đói!

Nguyên nhân của Quốc nạn và Quốc nhục có phải là do nếp sống vô Văn hoá, chỉ biết bạo động, xảo trá và lừa bịp mà cướp bóc, đẩy con người quay về thời mông muội, đối xử với nhau một cách man rợ. Trong việc cứu nước, thay vì xây dựng xã hội công bằng để phục vụ con Người, thì lại đàn áp cướp bóc con Người, tức đi đầu lộn ngược, lấy xã hội để khống chế, dày đạp con Người, làm việc nước mà học theo kẻ thù từng cái chằm phẩy, khi sai lầm thì chỉ lo chạy quanh các hiện tượng rối ren của Cơ chế xã hội, mà nói quanh chạy tội, hết sai lầm đến sai lầm khác mà không có cái nào nên thân, việc sửa chữa chẳng khác nào lấy dầu cù mà chữa bệnh Nội thương thì sao khỏi gây tai họa, làm cho Quốc gia lâm trọng bệnh!

May thay kẻ thù Tư bản đem vốn tới làm ăn kiếm lời, nếu không thì CHXHCN đã chết từ khuya! Nhưng cái miệng CSVN vẫn la to khẩu hiệu Dân chủ, văn minh tiến bộ!

Nên nhớ Tư bản không quan tâm tới Bạn Thù cũng giống như tư tưởng " Bất báo vô đạo " và " Phú chi giáo chi " của Nho thuộc nền Văn hoá " Nam phương chi cường dã, quân tử cư chi ". Tư bản cứ giúp cho kẻ thù có ăn có mặc và nâng cao kiên thức đã để nhận ra cần phải có Nhân quyền Tự do để thoát cảnh man rợ, hầu sống cho ra cái giống người trước, khi đó mới có khả năng làm đối tác trong thời đại toàn cầu hóa mà " ăn nên làm ra ", mà vươn lên những giá trị làm người , biết lưu tâm và chia sẻ với nhau hầu chấm dứt thói bạo động ăn cướp. Đành rằng không phải Tư bản nào cũng hành xử hoàn toàn đúng như vậy, vì họ cũng phải kiếm lời cho họ và cho nhân dân họ.

Có người sẽ bảo: Đã là Người rồi ai mà chẳng biết Người là gì ! Đã sống trong Dân tộc, ai chẳng biết Dân tộc chúng ta là Dân tộc Việt Nam, nhưng khôn nổi đa số chúng ta đã quên mất Nguồn Gốc tinh thần của con Rồng Cháu Tiên, đem loài Linh trưởng lên bàn thờ mà khinh thị Cha ông. Ở Việt Nam ngày nay có thêm Đạo Hồ, trong một số chùa chiền tượng Hồ được đặt trên Bàn thờ trước tượng Phật, không hiểu đạo Hồ và đạo Phật đã được đồng nguyên hay không, hay đạo Phật đã bị đạo Hồ soán vị?

Có thể nhiều vị sẽ trách, trong lúc dầu sôi lửa bỏng này sao lại cứ đưa những chuyện lãng nhãng ra mà làm rối Trí nhau, làm thương tổn Lòng nhau ?

Thưa, nay tôi đã đến tuổi vô cầu, chỉ là hành xử theo trách nhiệm công dân, muốn nêu lên vài sự thật đau lòng nền tảng may ra giúp ích lâu dài cho phong trào Dân chủ trong nước, thường sự thật làm mất lòng nhau, nếu có đụng chạm vì sự cần thiết, xin được tha thứ.

Có phải đa số trong Dân tộc cũng đã Lạc Hồn Đồng bào nên mới để cho một thiểu số lừa đảo, khủng bố, vu oan, giá họa, áp bức, tù đày, cướp của, giết người và bán nước. Không có điều gian xảo nào mà CSVN không nói tới, không có điều ác nào mà CSVN không nghĩ tới, không có hành động tàn bạo mà CSVN không nhúng tay. Sao đến thế kỷ 21 này, mà còn có giống người man rợ đến thế!

CSVN quả là một đại nhục cho con Rồng Cháu Tiên có gần 5000 năm Văn hiến! Có niềm đau nào xót xa hơn cho Đồng bào, chúng ta có để ý là nhân dân chúng ta đang bị chúng tàn hại bằng những thủ đoạn đê hèn trong 2/3 thế kỷ hay không, chúng ta còn có thông cảm chút nào để chút hoà cảm với nhân dân khôn cùng, nhất là thành phần trẻ yêu nước đang ngày đêm bị vây hãm và bách hại?

Một thắc mắc trong lòng là quý vị lãnh đạo Tôn giáo và quý vị Trí thức, các ngài là cái đầu tàu của Dân tộc, các ngài có để ý tới tình trạng Đất nước hiện nay : Phe không CS nay đã tới gần 90 triệu, sao cứ để cho chừng 3 triệu đảng viên CSVN cứ mãi gây ra Quốc nạn và Quốc nhục trong 2/3 thế kỷ nay ?

Ngày nay đảng CSVN bị một số thành phần yêu nước vạch mặt, tố cáo muôn vàn tội ác phơi bày ra đó, không thể cứ khoác lác nhân danh nầy nọ mà biện bạch được nữa, phải cho công an giả dạng đầu gấu đánh đập những người yêu nước cho bị trọng thương rồi đưa luật rừng ra gán ghép mà bắt giam cho thân tàn ma dại! Chúng ta cứ mãi án binh bất động ngời nhìn những thành phần tinh hoa của dân tộc cứ lần lượt bị bàn tay nối dài của Trung cộng tiêu diệt để thực hiện bán nước cho trót lọt sao đang?

Nay đã đến lúc hoặc CSVN thành tâm trở về với Dân tộc “Đãi tội lập công” hoặc rời khỏi Việt Nam mà làm khuyến mã cho Tàu cộng, chứ nhân dân

chúng ta không thể để cho CSVN lật lọng mãi làm kẻ nội thù để tiêu diệt Dân tộc Việt Nam giùm Tàu cộng!

Mặt khác, có những trường hợp đau lòng là cạnh thành phần chống cộng thực sự, còn có một số chuyên đấu tranh bằng chửi bới nhau, làm băng hoại tinh thần đoàn kết, làm cho tình trạng phân hoá trầm trọng thêm, một số ít trí thức cũng như một số thành phần luôn rêu rao chống Cộng triệt để, sau 1975 chạy trốn thực mạng, hay đã bị hành hạ cho thân tàn ma dại, thế mà sau khi thoát được, nay lại còn lấm lét quay về ăn chơi và mong chia sớt miếng đỉnh chung! Mỗi năm thành phần này gởi hàng tỷ dollar về nuôi chế độ CS. Việc làm này có xứng là người tỵ nạn không?!

Tuy CSVN là tội đồ Dân tộc nhưng những người không CS chúng ta có liên đới gì đến sự tồn vong của Quốc gia hay không? Đã bao lâu nay, nhưng người không CS cứ hô hào đoàn kết, nhưng chúng ta đã kết đoàn kết rộng rãi được hay chưa? Tại sao? Có phải trong hàng ngũ chúng ta còn có thành phần không còn coi nhau như Đồng bào nữa ! Vì đánh mất Tình đồng bào là mối giây liên kết với nhau, nên chỉ coi nhau như người xa lạ, đương nhiên đã không còn giữ Tình Nghĩa Đồng bào ruột thịt với nhau. Số người sống theo lối “ lá lành đùm lá rách, tay đứt ruột xót ” trở nên ít dần, mà số người Vô cảm và thiếu Liên đới trách nhiệm “ sống chết mặc bay”, thì ngày càng tăng, qua những thăng trầm triền miên của đất nước, chúng ta bị mất dần niềm tin nơi nhau, nên quay ra sống theo thói “: Khôn độc đại đàn “ để “Sống chết mặc bay “!

Chúng ta mãi kết án CSVN “ Tham tàn và Cường bạo “ , mà quên mất một số chúng ta còn Vô cảm và thiếu Tinh thần Liên đới thì quả còn bất công!

Vì vậy mà tôi mạo muội viết bài con Người và Dân tộc, vì là nền tảng của Văn hoá Dân tộc, một Dân tộc để cho Văn hoá sa đoạ thì sẽ lìa tan. Thiển nghĩ chưa giải quyết được hai vấn đề nền tảng này thì rồi ra phong trào xây dựng chế độ Dân chủ của chúng ta sẽ có thể dẫm vào lốt chân của một số nước ở Trung Đông, khi đã dật sập chế độ độc tài rồi, vì thiếu mẫu số đoàn kết chung quay ra đấu tranh xâu xé sát phạt nhau, cứ nạn nọ đến nạn kia, Quốc gia lại lâm vào rối ren mới, bởi chỉ lo có việc đập đổ mà quên việc xây dựng nền tảng tiếp theo, nên đến lúc cần xây dựng nhìn lại thì chỉ có tay không, lẽ ra đập đổ cái nào thì phải dự trù phân xây dựng thay thế vào cái đó, đừng để lâm vào cảnh người nông dân cầm cày đứng trước con trâu..

Chưa có những con người Nhân chủ và mẫu số chung đoàn kết Dân tộc thì chúng ta chưa tiến xa được. Nên nhớ đây là mặt chìm, mặt nền tảng của Dân tộc, một quốc gia mà thiếu nền tảng trên thì chẳng xây được công trình nào lâu bền.

Tuy cùng là Người, nhưng mỗi người hoặc vô ý thức hoặc quan niệm một cách khác nhau về con Người mình. Tuy cùng sống trong lòng Dân tộc, nhưng quan niệm về tinh thần Dân tộc mỗi người một khác. Sự khác nhau về hai quan niệm đó đã chia xé Dân tộc ta ra từng mảnh, nên chưa đoàn kết với nhau rộng rãi được, mà trong chế độ Dân chủ thì mọi người Dân đều có trách nhiệm và quyền lợi làm Chủ, nếu không có mẫu số chung về tinh thần đoàn kết thì không bao giờ chúng ta làm xong được việc quốc gia to lớn, thân hoặc trong lúc cấp bách mọi người tạm thời bỏ qua dị biệt, kết hợp với nhau được, nhưng sau khi thành công vì thiếu mẫu số chung về đoàn kết lại tách ra từng mảnh theo phe phái khác nhau mà tan đàn xẻ nghé.

Một cái nhà thiếu nền tảng vững chắc thì dễ đổ nát, một con người thiếu “ nhân Tình nhân Tính” hay “ Nhân Nghĩa” hay “ Tình Lý” thì sẽ đối xử với nhau như sài lang.

Một Dân tộc mà mất Gốc hay Lạc Hồn Đồng bào thì rã từng đám. Do đó mà hai vấn đề trên trở nên vô cùng quan trọng, Để cứu nước và dựng nước mà quên con Người và Tinh thần Dân tộc thì là xây mọi sự trên cát.

Đây là những nền tảng không thể bỏ quên, nếu chúng ta muốn cho nhân dân được an vui hạnh phúc và đất nước được trường tồn. Sách Đại học có câu:

Vật hữu bản末, sự hữu thủy chung, tri kỳ chung thủy, tất cận đạo hi: Mọi vật đều có Gốc Ngọn, mọi việc đều có Trước Sau, biết làm theo thứ tự Trước Sau, tất gần với Đạo làm người vậy”. Do đó mà mọi việc to lớn lâu dài, chúng ta không thể đi ngang về tắt, dầu cho có sống trong thời đại “Cao tốc” với nhu cầu “Mì ăn liền”. Có phải Quốc nạn xưa nay là do khinh khi Tổ tiên bỏ Gốc vững như Bàn thạch của Dân tộc, mà đi học theo cái dở người ngoài, nhất là Độc dục Mác - Mao !

Tóm lại Quốc nạn của Việt Nam là do nền Văn hoá gần 5000 năm của Dân tộc bị suy đồi mà ra, muốn cứu và dựng nước hữu hiệu thì trước tiên phải lưu tâm phục hoạt lại nền tảng con Người và Dân tộc cho vững bền mới được, đây là công việc muôn đời, Không thể viện lý nào để lờ đi!

Đây là những chuyện đau lòng khôn nguôi của Dân tộc, do sự thật mất lòng, và chỉ có “thuốc đắng mới đã tật” chứ tôi đâu dám “vạch lá tìm sâu” để đã kích nhau, tôi không có ý đề cập tới vấn đề cá nhân, mà chỉ bàn chung về vấn đề” Liên hệ công thể” mà mọi người đều có trách nhiệm liên đới với nhau mà thôi, vì chính thiếu yếu tố này mà xã hội lâm nguy! Nếu có đụng chạm, xin được miễn thứ.

III.- Mục tiêu của Con Người & Dân tộc

Đã là Người rồi thì làm sao lại còn đưa chuyện con Người ra mà bàn, ai chẳng biết mình là người, nhưng sống giữa vũ trụ bao la mình phải biết vị trí mình ở đâu mới phải, rằng là “ Nguồn gốc mình “ từ đâu, “ khởi Đi Từ Đâu “ mà dần bước trên “ Hướng đời nào ” để “Đến Tới Đâu” và “ cùng những ai Đồng hành “ mà hoạt động chung , đó là những vấn đề phức tạp, không đơn giản chút nào. Theo văn hoá Tổ tiên thì **Điểm Đi** xuất phát từ **Tình con Người và Nghĩa Đồng bào** để Đồng bào sống chan hòa với nhau mà lo xây dựng Chính mình, Gia đình mình, Cộng đồng và Xã hội mình, để đạt tới **Điểm Đến** là **Hạnh phúc** không những cho riêng mình, gia đình mình mà cả với mọi người trong xã hội. Không một thành phần riêng rẽ nào hay đảng phái đấu thầu nổi, mà phải có sự đóng góp đều tay của các thành phần, của toàn dân. Đây là việc lớn vô cùng phức tạp chứ không phải là chuyện gánh nước bỏ củi.

IV.- Con Người

1.- Định nghĩa

Có rất nhiều định nghĩa về con người:

Theo **Kitô giáo** thì xác thân con người được Thiên Chúa dựng nên từ cát bụi, lại được Chúa phả Thần khí vào, nên trong con người mới có đền Chúa ngự. Thần khí thì linh, mà linh thì ở nơi đâu và bao giờ cũng hiển hiện được. Nhờ mang mầm Thần linh trong Hồn người nên có chất Thánh, nhưng vì có Xác thân nên cũng có thêm phần Quý, nghĩa là con người vẫn luôn bất toàn. Do đó con người có sống theo lệnh truyền” Mến Chúa Yêu người của Chúa Yêsu, để được trọn lành như Chúa Cha ở trên Trời thì ở đời với nhau mới yên và cùng nhau xây dựng Hạnh phúc đời đời. Nếu một Giáo dân chỉ mến Chúa bằng môi bằng miệng và Yêu người bằng cách ăn ở bất công thì chúng ta còn cần phải xét lại mình hàng ngày hay không ? Chúng ta có còn nhớ mỗi ngày đọc Kinh tạ ơn Chúa và xét mình ba lần không?

Theo Phật giáo thì: **Con người là Phật sẽ thành**, nghĩa là con người có Phật tánh, nhưng chưa thành Phật nên còn phải tu trì, nghĩa là mỗi người tự thấp đức lên hướng theo” cánh tay chỉ Trăng “ của Ngài, loại bỏ “ Tham, Sân, Si “ mới mong giác ngộ thành Phật, nếu chúng ta chỉ Tô son thếp vàng tượng Phật tức là “ cánh tay chỉ Trăng “ mà cầu xin gia hộ, thì đã quên mất “ Mặt Trăng “ rồi. Nếu một đạo hữu miệng cứ Nam mô mà Bụng còn bỏ dao găm thì có cần phải xét lại cái Tham, Sân, Si của mình đang còn ở đâu không?

Blaise Pascal: L'homme n'est ni ange ni bête, et le malheur veut que qui veut faire l'ange fait la bête. (Blaise Pascal) : Con người Không là Thiên thần, cũng chẳng là con vật, sự bất hạnh là muốn làm Thiên thần mà lại hóa ra con vật.

Nho giáo thì Định nghĩa : « Nhân giả kỳ Thiên Địa chi Đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí (Lễ vận) : Con người là cái đức, là hoạt lực của Trời Đất, là sự giao hòa của Âm Dương, là nơi hội tụ của Quỷ Thần, là tú khí, là tinh hoa của Ngũ hành tức là của năm hành: Thủy, Hỏa, Mộc, Kim, Thổ », tức là nguồn sinh sinh hóa hóa của Vũ trụ.

*Còn có một số người ta gọi là **người Lương** nghĩa là họ không theo tôn giáo nào, mà họ sống theo Lương tâm, mà Lương tâm chẳng qua là Nhân Tính, Nhân Tính hay Tình Nghĩa, hay Tình Lý mà thôi.*

Nếu một công dân miệng mình cứ cao rao Nhân Nghĩa mà việc làm cứ theo lối Bất công thì có giúp cho gia đình và xã hội yên ổn không ? Là con Hồng cháu Lạc , chúng ta còn nhớ mỗi chúng ta đều là tinh hoa của Trời Đất, cũng là con Rồng Cháu Tiên, muốn được thế, thì có nhớ lời Đức Khổng nhắc nhở « nhất nhật tam tỉnh ngô thân » không ?

Là những người sống theo Lương tâm, chúng ta có để cho những thói hư tật xấu làm cho Lương tâm chúng ta mất trong sáng hay không ?

Người Nhật thì cho con người là con cháu của Thái dương Thần nữ : Thái Dương thuộc Dương, Thần Nữ thuộc Âm, nghĩa là cũng « Âm Dương chi giao, Quỷ thần chi hội » hay là một prototype : Divine Father / Mother aspect « . Nhìn chung Dân tộc họ rất tự chủ, tự Lực và tự Cường.

*Những **người Vô thần** thì họ chối bỏ phần Tâm linh, phần Hồn, xem những giá trị như Bác ái, Công bằng và Tha thứ, cũng như Nhân ái, Công lý và Bao dung, cũng như Từ bi, Trí huệ và Hỷ xả, chỉ là thuộc phiện, mà chỉ có thứ Tình Hữu ái giai cấp và Hận thù giai cấp, họ chỉ coi trọng phần Xác thân, phần Vật chất mà thôi, nói theo kiểu Pascal thì con người họ là « ni Ange, mais Bête, qui veut faire la Bête » , vì không thấy Thiên tính và Nhân tính nơi con người nên thân nhiên tàn hại con người một cách triệt để, đến nỗi Mao còn ra sức tẩy xóa Lương tâm là Thiên bẩm, phần cao quý nhất của con người.*

Nay như chuột đã chạy cùng sào, những tai họa do những người CSVN vô thần gieo rắc cho Dân tộc đã không còn chỗ chứa, phỏng họ có quan tâm quay trở lại với con Người và Dân tộc hay không, vì kẻ thù chính của họ đã và đang luôn phục sẵn trong tâm khảm họ, và theo luật Trời thì ai « gieo gì

gặt nấy «, không ai tự dưng gieo tai vạ cho họ, mà chính họ đã gieo cái nhân » tai họa « cho nhân dân, thì họ phải gặt lấy quả báo, không Trời Phật nào có thể cứu được họ ngoài chính mình họ !

Tóm lại, còn là con người còn mang thân xác thì chúng ta ai ai cũng vẫn còn bất toàn, điều quan trọng là nếu mỗi chúng ta không lưu tâm hoàn thiện mình hàng ngày thì không những gây khổ đau cho chính mình, gia đình mình và còn gây rối loạn xã hội nữa, nói cách khác là chúng ta phải tránh xa lối sống « Vô cảm « và thiếu tinh thần « Liên đới trách nhiệm «, nếu không thì chúng ta sẽ chìm nhau chết đuối trong vũng nước chân trâu ! Tất cả đều do lối » Khôn độc đại Đàn, Sống chết mặc bay « !

Do đó mà Tổ tiên chúng ta đã căn dặn : » Vi Nhân an hĩ : Làm Người khó thay ! « Khó ở chỗ biết sống Hoà với nhau, bất kể người xấu kẻ tốt, chứ không khinh khi nhau, ghét bỏ nhau, mà ăn ở bất công với nhau.

Đây là thực tế thiết thân nhất của mỗi người và xã hội chứ không là thứ đạo đức dỏm.

2.- Điểm Đồng quy hay Mẫu số chung của con Người

Tuy mỗi Tôn giáo, mỗi nền Văn hoá có những định nghĩa khác nhau về con người, nhưng vẫn có một mẫu số chung : con Người tuy có gốc tốt đẹp trọn lành cao quý, nhưng vì có thân xác còn chứa phần bất thiện, nên ai ai cũng phải tu thân, tuy mỗi tôn giáo mỗi nền Văn hoá đều có cách tu trì riêng, nhưng tựu trung là » ai ai cũng phải đôn hậu Tình Người để biết cách ăn ở Công bằng mà sống Hoà với nhau « . Đó là bản chất Hoà bình của các Tôn giáo, của nền Văn hoá Thái hoà của đại chúng Việt.

Hoà bình là nơi gặp gỡ của tinh thần nhân loại, nơi đó được gọi là Tiềm thức cộng thông Nhân loại.

Điều thứ hai cũng vô cùng quan trọng : Con người là giao điểm của các đối cực (opposite term) : Ange / Bête, Thánh / Satan, Âm / Dương, Thần nữ / Thái Dương, . . . nên buộc con Người phải vừa duy trì vị thế của mình để không bị kéo lệch Lên cực Trời hay sa Xuống cực Đất, để giữ thế Quân bình động, phải thuận theo Thiên lý mà Tiến bộ, vừa phải Tự lực, tự Cường để duy trì vị thế Tự Chủ để làm Chủ vận hệ Mình, Gia đình mình và Đất nước mình, vừa phải duy trì vị thế tự Chủ để có khả năng tự chế để sống Hoà với mọi người. Đây là việc rất khó, không tu trì theo Nhân Nghĩa cho có Dũng lực thì không làm nổi. Mọi rối loạn của xã hội đều bắt nguồn từ đây.

Điều này giúp cho chúng ta hiểu tại sao những người Vô thần chỉ cố võ lối sống Hận thù của ác quỷ, nên mới tạo nên cơn Hồng thủy của thế kỷ

20, nay Tàn dư tuy đã đổi màu nhưng vẫn còn đi trên con đường bá đạo để bành trướng làm con rối thế giới.

Và ngay chính chúng ta tự xưng là những người Hữu thần, nếu không ý thức mình còn là kẻ bất toàn để tu trì hầu biết sống tự chế mà hoà với nhau thì chúng ta cũng tạo ra bất hoà mà sống trong Hỏa ngục, nếu mỗi người không biết tự chế thì đâu có đến hàng trăm ngàn luật lệ của chế độ Pháp trị (Thiếu Nhân trị) cũng không ngăn cản nổi, thừ đem luật ra mà ngăn cản những người ô m bom tự sát để giết cho được nhiều người xem sao ?

Nếu trong xã hội mà đa số sống theo lối bạo động thì có đủ Thẩm phán mà xét xử và đủ nhà tù để giam không ?

Có phải mọi rối loạn của xã hội đều do những sự bất công mà ra không, mà sự bất công có phải là do con người Bất Nhân gây nên không, con người Bất nhân có phải là loại người không ý thức mình là con người cao quý, mà dương dương tự đắc nguồn gốc của mình là từ loài Linh trưởng hay con của một Thượng đế, một Thiên Chúa, một Yêhova, một Alla độc tôn của riêng Tôn giáo mình, ngoài mình ra thì được xem là tà đạo, nguyên nhân này có phải thuộc lãnh vực Văn hoá Tôn giáo không ? !

Đó là lý do tôi đem vấn đề có vẻ ngớ ngẩn cũ rích ra mà bàn, tuy có thể làm phiền lòng một số quý vị, nhưng không có gì quan trọng với con Người hơn là Tha nhân, vì kẻ thù nguy hiểm nhất của con Người chính là con Người Bất Nhân, trong đó có thể có chính mình, cái tai họa mà Dân tộc chúng ta đã trải nghiệm hàng thế kỷ đều do con người Bất Nhân gây nên !

Khi con người muốn mình được sống Thân an Tâm lạc cũng như Gia đình và xã hội an vui mà quên mình là con người còn bất toàn để hoàn thiện hàng ngày, là mình đánh mất tất cả, cái đũa thần nằm chính ngay trong Tâm mình, chứ không chỉ ở bên ngoài nơi Tây, Tàu, Nga, Mỹ, . . . đành rằng chúng phải học hỏi tinh hoa của người ngoài, nhưng đừng có vong bản để chi vọng ngoại, mà phải « Hợp Nội Ngoại chi Đạo » mới đầy đủ và bền lâu. Ngày nay những người yêu nước đang cùng nhau dần thân thiết lập Chế độ Dân chủ cho nước nhà, đang bị thế lực « Ni Ange, mais Bête : côn đồ, đầu gấu » dùng hết mọi thứ xảo quyệt để hãm hại, nếu chúng ta biết đem tiêu chuẩn của tinh thần Nhân Nghĩa hay Bác ái Công bằng, hay Từ Bi Trí huệ mà đối xử với nhau và ngay với cả kẻ thù thì đó là cách tu tích cực nhất, »

Tinh thần đó cũng là nguồn gốc của Tự do, của Nhân quyền và Dân chủ, tuy danh xưng khác nhau, nhưng tựu trung là Tinh Người và lẽ Công chính, khi có « vừa Nói và vừa Làm » hay « Tri Hành hợp nhất » : thì chúng ta mới thấy được Dững lực Hoà của tinh thần đó. Tinh thần đó cũng là nguồn của Hạnh phúc. Ngày nay nếu chúng ta hoạt động cho Chính nghĩa quốc gia, tức là đem Tinh thần Yêu thương và Lễ sống công bằng ra thực hành

trong hoạt động đấu tranh để đối xử với mọi người và ngay với kẻ thù, thì không những là lối tu thân tích cực nhất, mà còn giúp mỗi chúng ta trau dồi Dũng lực để vượt thắng mọi trở ngại trên con đường xây dựng Dân chủ. Cái Dũng lực đó cần được Thăng tiến và Duy trì trong mọi hoạt động chung, nếu dấy lên được Phong trào thì Ngọn gió lành sẽ dâng cao quyết sách mọi bất công xã hội.

2.- Dân tộc

a.-Biểu tượng (Symbol) và Châm ngôn (Motto) của Hoa Kỳ.

Khi lập quốc mỗi Dân tộc phải tìm cho ra mỗi mẫu số chung về tinh thần để kết đoàn với nhau mà Dựng nước và Giữ nước. Tinh thần đó được nhận thấy trong các Châm ngôn và Biểu tượng của một nước. Tinh thần đó cũng biểu lộ Dân trí và Dân khí của một nước.

Một nước có rất nhiều Biểu tượng, chúng tôi chỉ trưng ra một số tiêu biểu của Hoa kỳ, ví có nhiều điều tương đồng với nền Văn hoá Thái hoà của đại chúng Việt.

Chúng tôi xin trưng lên 3 Biểu tượng cùng Châm ngôn nổi bật:

Biểu tượng thứ Nhất là **Quốc kỳ Stars and Stripes**: 13 stripes: tượng trưng cho 13 Tiểu bang lập quốc đầu tiên, còn 50 stars là 50 Tiểu bang của Liên bang. Liên bang là lãnh thổ thống nhất của Đất nước Hoa Kỳ.

Biểu tượng thứ hai là con Chim Ưng hay **Chim Phượng hoàng** biểu tượng cho Tinh thần của một Dân tộc có Lòng Rộng Trí sâu biết sống hiên ngang trong Trời cao. Đất dày, tức là tinh thần tự Chủ, tự Lực, tự Cường.

Biểu tượng thứ Ba là **Đồng Tiền** với Châm ngôn: **In God we trust**: Chúng tôi đặt lòng Tin nơi Thiên Chúa: Đồng tiền tượng trưng cho Vật chất, Chúa là nguồn Sống và nguồn Sáng thuộc nguồn Tâm linh. Con người Hoa kỳ coi trong cả Vật chất lẫn Tinh thần, hai lãnh vực Tâm linh và Khoa học là Một: Đạo và Đời cũng là Một.

Châm ngôn đầu tiên của Hoa Kỳ : “ The original **motto** of the **United States** was secular. "E Pluribus Unum" is Latin for "One from many" or "One from many parts : Một người cho muôn người và muôn người cũng cho một người “.

Ta có thể tóm tắt vào công thức: “ **Nhất = Đa** “ hay “ **Đồng quy = Thù đồ** ”.

(1). < Xem Vũ trụ toàn ảnh ở dưới >

Tất cả đều bắt nguồn từ Tinh hoa của Kitô giáo “ **Bác ái, Công bằng và Tha thứ.**

b.-Biểu tượng và Châm ngôn của Việt Nam

Còn Việt Nam cũng có nhiều biểu tượng, chúng tôi chỉ trích dẫn hai biểu tượng cùng Châm ngôn mà chúng tôi thấy nổi bật, vì nó bắt nguồn từ nền tảng của nguồn gốc Văn hoá đại chúng Việt.

Biểu tượng thứ Nhất. Huyền thoại **Tiên Rồng** là Biểu tượng cho Tinh thần Quốc gia Việt Nam. Tiên Rồng (Thuộc Chết gia hay Bình dân) hay Âm Dương (thuộc Văn gia hay Nho gia) là cặp đối cực nền tảng của Dịch Việt cũng là nét Nhất quán của nền Văn hoá thái hoà Việt Nam. Nền Văn hoá thống nhất này đã bị các lớp bụi Thời Không vùi lấp hàng thế kỷ, mới được triết gia Kim Định khai quật lên trong 5 thập niên của thế kỷ 20 (Chúng tôi đã dùng tài liệu của Kim Định viết nên 7 cuốn về nền Văn hoá Dân tộc dày 8000 trang)

Dịch này khác với Dịch của Tàu ở cái Góc Vật biểu, trong khi Dịch Việt có Vật biểu kép Tiên Rồng (cặp đối cực của Dịch Việt) thì Tàu chỉ mượn Rồng sau này. Do đó Dịch “độc cực: duy Dương với bạo lực“ của Tàu được nhà cầm quyền Tàu một mặt dùng bạo lực gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng, mặt khác chỉ dùng cái vỏ của Luân thường đạo lý và 64 quẻ bốc phê mà không biết đến triết lý Nhân sinh.

Mẹ Âu Cơ tượng trưng cho Tiên trên Núi, tức là hình ảnh của một người Mẹ vươn lên Non cao, hướng Nội tức **Quy tư** vào Lòng mình, coi nhẹ Vật chất tức là phần Lượng mà đặt nặng Tinh thần tức là phần Phẩm để thăng hoa cuộc sống, người Việt có tên là Việt có nghĩa là vượt qua những khó khăn trở ngại hàng ngày, mà vươn lên những giá trị cao cả, nên mới có Châm ngôn: **Mẹ Non Nhân**. Đây là sự phân cực để tu dưỡng lòng Nhân hay **Triệt Thương**

Cha Lạc Long tượng trưng cho Rồng, hướng Ngoại tức **Suy tư**, lặn lội sống dưới Biển thẳm, cũng tung lên Không trung làm mưa làm gió để có kiến thức chu tri, tránh cảnh phiến diện, nên mới có Châm Ngôn: “ **Cha Nước Trí**. Đây cũng là cách phân cực để phát triển Lý trí, tức là **Triệt Hạ**.

Con Hùng Vương biết “Hợp Nội Ngoại chơi đạo “tức là kết hợp Tinh hoa của Mẹ Non Nhân, Cha Nước Trí, nên Con Hùng trở nên Hùng Dũng. Theo Nho giáo đây là lối “ **Chấp kỳ Lương đoan**” của “ **Nghịch số chi lý** “

của Dịch để thành nét Lưỡng nhất , Nét Lưỡng nhất đó là đức Hùng Dũng cũng là “ Âm Dương hoà “.

Khi Triệt Thượng và Triệt hạ giao hòa thì đạt Minh triết.

Triệt Thượng và Triệt Hạ để chu tri, đừng làm với Cục đoan chỉ có độc cục .
Do đó Việt Nam có Châm ngôn lập quốc:

“ Me Non Nhân, Cha Nước Trí, Con Hùng Dũng “.

Có sống sao cho Nhân Trí hay Tình Lý hài hoà thì mới đạt đức Hùng Dũng, có đạt tới đức Hùng Dũng mới nên người Nhân chủ, biết cách tự Chủ, tự Lực, tự Cường để làm chủ Vận hệ mình, Gia đình mình và Đất nước mình.

Do đó Huyền thoại Tiên Rồng không là chuyện hoang đường mà là nền tảng Lập quốc của Dân tộc Việt Nam. Bỏ nhưng giá trị Tinh thần này mà theo Tàu theo Tây theo Nga , theo Mỹ, thì Dân tộc mới tan đàn xẻ nghé như hiện nay, đành rằng trong thời đại toàn cầu hóa chúng ta phải học cho được tinh hoa của người ngoài để làm cho nền Văn hoá chúng ta phong phú hơn, chứ không thể bỏ Gốc, một Dân tộc mất Gốc chẳng khác nào một cái cây bị bứng mất Rễ.

Ngày nay thế giới đang vươn lên trên con đường Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ qua “ **Đạo Trường Chung và Thị trường chung** “ cũng là đường lối Thành Nhân và Thành Thân của Nhân loại.

Biểu tượng thứ Hai là lá Quốc kỳ: Lá cờ vàng ba sọc đỏ.

3 Sọc tượng trưng cho Thiên, Địa Nhân: Sọc hay Nét ngang ở trên là Thiên, nét giữa là Nhân, nét dưới là Địa. Đó là tượng trưng cho Định nghĩa về con người: Con Người là Tinh hoa của Trời Đất.

Câu định nghĩa đầy đủ của Nho: “ **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi Đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí** “: con người là cái Đức, cái hoạt lực của Trời Đất, sự giao hòa của Âm Dương, nơi hội tụ của Quỷ Thần, và cái tú khí của Ngũ hành “. Ngũ hành là bộ máy huyền vi sinh sinh hoá hóa của Vũ trụ, cũng giống như đồ hình Lạc thư của Lạc Việt, cũng như “ Time- Space – continuum “ của Einstein.. Đây là một câu định nghĩa phong phú nhất, nó tóm tắt tài tình nền tảng Văn hoá Thái hòa Việt tộc.

Nền Văn hoá này có một:

Vũ trụ quan Biến hoá trong trạng thái quân bình động, nên Tiến hoá và thái hòa, nghĩa là hoà khắp mặt.

Một **Nhân sinh quan** Nhân chủ nghĩa là con Người Tự chủ, biết cách tự Lực, tự Cường,

Một Lộ đồ xây dựng con Người, Gia đình và Xã hội an bình.

Một Đạt quan Phong Lưu siêu thoát.

(Tiếc rằng tôi không thể dài dòng trong bài viết này, vì vẫn khá phức tạp)

Màu Đỏ theo Ngũ hành là hành Hỏa phương Nam. Hỏa là Lửa là Ánh sáng. Hỏa (火) chỉ Viêm phương của Viêm (炎) Đế - Thủy Tổ của nền Văn hoá phương Nam của Việt tộc. Màu đỏ của Lửa tượng trưng cho Ánh sáng, theo Louis de Broglie thì ánh sáng vừa truyền đi theo Làn sóng bao quanh dòng hạt photon truyền theo Đường thẳng: Làn Sóng bao quanh dòng photon tượng trưng cho lòng Nhân ái và dòng photon truyền theo đường thẳng tượng trưng cho Công lý. Nên màu đỏ tượng trưng Nhân Trí, do đó có Châm ngôn ” **Mẹ Âu Cơ: Non Nhân, Cha Lạc Long: Nước Trí. Con Hùng Vương Hùng cường hay Hùng Dũng.**

Châm ngôn của Việt Nam là Nhân, Trí, Dũng.

Nhân, Trí Dũng là Tam cương của Việt Nam, khác với Tam cương của Tàu là “ Quân, Sư, Phụ ” nền tảng của Chế độ Phong kiến bạo động chuyên chế.

Màu vàng của nền Cờ theo Ngũ hành là màu của hành Thổ, Thổ tượng trưng cho Vô tức là nguồn Tâm linh, còn 4 hành xung quanh Thủy Hỏa, Mộc, Kim tượng trưng cho Hữu là Thế giới Hiện tượng. Do đó Thổ tượng trưng cho nguồn Sống và nguồn Sáng, thuộc lãnh vực Tâm linh, theo Văn hoá Việt là nguồn Sống, là lòng **Nhân ái**, nguồn Sáng là lý **Công chính hay Trí**, Nhân Trí hay Nhân Nghĩa hay Tình Lý kết hợp hài hòa thì **Hùng Dũng**. (Ngũ hành tượng trưng cho Tâm linh và Thế sự thuộc thế giới Hiện tượng, nên là Tạo hoá lư hay Bộ máy huyền vi của Vũ trụ.)

Vây cờ vàng 3 sọc đỏ là Biểu tượng cho Tinh thần Nhân, Trí, Dũng.

Đây không phải Biểu tượng để chỉ ngắm nhìn mà ca tụng tôn vinh tự hào Dân tộc mình, mà là giúp nhau để sống hài hoà với nhau mọi ngày.

Sở dĩ chúng tôi chỉ nêu ra Biểu tượng và Châm ngôn của Hoa Kỳ và Việt Nam là chúng tôi đã tìm thấy có mối tương quan giữa Thành Kinh và nền Văn hoá Thái hoà của Việt tộc, và quan trọng hơn nữa là trong nền Dân chủ Hoa Kỳ có nhiều bài học quý giá cho việc xây dựng nền Dân chủ chân chính, nhất là việc thể hiện Đạo lý vào Đời mà chúng ta cần tinh lọc để học hỏi thêm cho hợp với hoàn cảnh nước nhà, chứ không thể sao chép mà được.

c.-Lý do giữ gìn Gốc Tổ

Giữ gìn Gốc Tổ là duy trì và xiển dương Tam cương Nhân, Trí, Dũng. Không có Lòng Nhân thì nhân dân chúng ta không yêu thương và bao dung nhau, Không có Trí hay lý Công chính thì không biết kính trọng mà sống công bằng với nhau, Không có sống cho Nhân Trí hòa hai thì không có Dũng lực để tự chế mà sống Hoà với nhau, nhờ đó mà đoàn kết với nhau được. Nhân, Trí, Dũng chi hay ho và có ý nghĩa khi mỗi chúng ta có quyết tâm sống theo tinh thần đó, nếu chỉ nói miệng thì chỉ làm cho nó bị dè bủ như hiện nay!

Một dân tộc mà thiếu Nội lực đoàn kết với nhau thì trước sau gì cũng tan đàn xẻ nghé, nếu chỉ có Pháp trị không thì xã hội khó có thể ổn định. Chúng ta cứ hô hào đa nguyên đa đảng, đây là điều cần nhưng chưa đủ, nên cần phải tìm ra mẫu số chung để kết hợp mọi cái Đa về một Mối, nếu bỏ qua, tất mọi cái Đa cứ sẽ hùng cứ một phương như Thập nhị Sứ quân xưa!

Đối với Tổ tiên Việt Nam thì cần phải có Chế độ Nhân trị gồm Lễ trị và Pháp trị: Lễ trị là hàng rào cản bên Trong mỗi người, giúp mỗi người biết tự chế để sống hoà với nhau theo Nhân Nghĩa, việc này phải trông cậy vào các Tôn giáo và các nhà làm Văn hoá, còn Pháp trị là hàng rào cản bên Ngoài thuộc chính quyền để giúp nhưng ai vì không tự chế được, phải nhờ đến luật pháp để ngăn chặn lại. .

Một Dân tộc thiếu Văn hoá thống nhất mà phân hoá thì chỉ phải rước Độc tài về mà Trị!

Do đó những ai cứ chê Nhân, Trí, Dũng là cũ rích quê mùa lạc hậu mà bỏ đi, thì chính họ đã tự cắt đứt mối Liên kết với Đồng bào rồi, vậy mình gọi ai đoàn kết với mình đây?.

Sở dĩ chúng ta còn “ mỗi người một ngã “ là vì Đồng bào chúng ta chưa quy về với Gốc Tổ, còn chê Nhân, Trí, Dũng là quê mùa lạc hậu.

Nhân, Trí, Dũng Với Bác ái Công bình và Tha thứ, cũng như Từ bi, Trí huệ và Hỷ xả tuy tên gọi khác nhau nhưng tinh thần có khác nhau chi. Nhân quyền, Tự do, Dân chủ cũng từ đó mà ra.

Cái quan trọng không phải chỉ biết có Nhân, Trí, Dũng, hay Bác ái, Công bằng, Tha thứ hay hay Từ bi, Trí huệ, Hỷ xả, mà quan trọng ở chỗ biết đem tinh thần đó vào Xã hội để mưu ích chung mà sống yên ổn với nhau, ở Tây phương thì Hoa Kỳ đã Nói và Làm việc đó trôi vượt hơn hết.

Tiếc rằng Tổ tiên chúng ta đã xây dựng nên cở đồ Văn hoá quý hoá như thế, nhưng vì nạn “ Dĩ cường lãng nhược “ của Tàu và Pháp, nhân dân luôn bị sống trong cảnh khó nghèo, quên mất cái tinh hoa, chỉ nói miệng nhàm chán với nhau, nên bỏ Gốc mà vọng ngoại, đi học người ngoài mà

chỉ học được cái vỏ vô dụng, mà không thấy được cái tinh hoa ẩn dấu bên trong, nhất là rước Mác - Mao về tàn Dân hại Nước.

Theo định nghĩa về con Người của các Tôn giáo cũng như Văn hoá Dân tộc thì con người tuy có mầm Thiện nhưng vẫn chưa thành, vẫn bất toàn, nên mọi con người có sứ mạng cao cả là phải tu thân, tu thân vươn để có Nhân phẩm, không tu thân thì làm sao loại trừ phần ác quỷ trong mình, có thể mới không mắc vào lỗi lầm: “ Việc người thì sáng, việc mình thì quáng”, quên mình là bất toàn, mà thấy người khác toàn khuyết điểm!.

d.- Hai Dòng Văn hóa

May mắn thay, nền Văn hoá của chúng ta tuy có hai dòng nhưng thống nhất ở Lý Thái cực, ở lãnh vực Nhân sinh thì Lý Thái cực là Tình Lý hay Nhân Nghĩa, nhờ có hai dòng, nên mọi người không những có cách tu thân thích hợp, nhất là chống lại cái nạn Tàu tịch thu sách vở để tiêu diệt Văn hoá Dân tộc. Dòng Văn gia có Kinh Điển (chung cho cả Đông Nam Á) dòng Chắt gia thì có cả một kho tàng đồ sộ về Ca dao Tục ngữ và Truyền kỳ, kho tàng này Tàu không có. Vì Nho Tàu và Nho Việt có phần khác nhau, khác nhau ở nền tảng đối cực “ Bạo lực và Khoan nhu “ , đó là lý do Tàu đã có đến 5 lần bách hại Nho.

Những Văn gia thì học Kinh điển để hiểu rõ Nhân, Trí, Dũng hay Nhân Nghĩa, còn đối với lớp Bình dân ít hay thiếu học, thì cha ông chúng ta phải dùng biểu tượng Bọc Tổ mẫu Âu Cơ để đùm bọc mọi người lại bằng Tình thương Đồng bào, mới Tình Người và Nghĩa Đồng bào được diễn đạt bằng những câu Ca dao Tục ngữ ngắn gọn, có vần dễ hiểu, dễ nhớ cũng như dễ truyền khẩu cho mọi người làm mẫu mực sống hoà chung với nhau.

Thay vì nói Nhân là: Thương nhau trong Tình Đồng bào, thì Ca dao Tục ngữ sẽ là những câu:

Là Lành đùm lá Rách
Chị ngả Em nâng
Tay đứt Ruột xót
Máu chảy Ruột mềm
Giận thì mắng, lặng thì thương.
Chó chẳng ăn thịt chó. . . .
Cảnh sâu chia nhau cũng vội
Thương người như thể thương thân

Khôn ngoan đôi đáp người ngoài

Gà cùng một mẹ, chó hoài đá nhau.

Nhiều điều phủ lấy giá gương
Người trong một nước phải thương nhau cùng

Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một đàn

Anh em chém nhau bằng bẻ sống, không ai chém nhau bằng bẻ lưỡi

Còn **Trí hay Nghĩa**: *Trách nhiệm sống hai chiều “Phải Người phải Ta “với nhau, thì có:*

Ở đời Khôn Dại chia đôi
Khôn ngoan chẳng bỏ *Thật thà*
Có Đi có Lại mới toại lòng nhau
Bánh Ú Đi, *bánh Dì Lại*
Cục Đất ném Đi, *hòn Chì ném Lại*.
Của mình thì giữ bo bo
Của người thì thả cho bò nó ăn
Có Tiền Vợ Vợ, Chồng Chồng
Không Tiền, Chồng Đông Vợ Đoài
Tiền Của là Chúa muôn đời
Người ta là Khách vắng lai một thì.

Ăn cho buồn so: Tính toán phân minh giữ Tình bè bạn
Ăn đều, kê đủ. Ăn cho đều, chia cho sòng. Ăn đồng chia đủ

Còn **Hùng Dũng** là *Dân khí* thì có những câu:

Có cứng thì đứng đầu gió

Sóng cả ùng ngả tay chèo

Anh hùng khi gặp khúc lươn,
Khi cuộn thì vắn, khi vươn thì dài

. . . .

Chí Làm Trai

Vòng trời đất dọc ngang, ngang dọc.
Nợ tang bông vay trả trả vay.
Chí làm trai Nam, Bắc, Đông, Tây,
Cho phỉ sức vẫy vùng trong bốn bể
.Nhân sinh tự cổ thùy vô tử

Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh.
Đã chắc rằng ai nhục ai vinh,
Mấy kẻ biết anh hùng khi vị ngộ
Cũng có lúc mưa dòn sóng vỗ,
Quyết ra tay buồm lái với cuồng phong.
Chí những toan xẻ núi lấp sông,
Làm nên tiếng anh hùng đầu đậy tỏ
Nguyễn Công Trứ

Chí Nam Nhi

Thông minh nhất nam tử
Yếu vi thiên hạ kỳ
Trót sinh ra thì phải có chí chi,
Chẳng lẽ tiêu lung ba vạn sáu.
Đố kĩ sá chi con tạo,
Nợ tang bồng quyết trả cho xong.
Đã xông pha bút trận, thì gắng gỏi kiếm cung,
Cho rõ mặt tu mi nam tử.
Trong vũ trụ đã đành phận sự
Phải có danh mà đối với núi sông.
Đi không, chẳng lẽ về không.
Nguyễn Công Trứ .

Đã sinh ra ở trong Trời Đất
Phải có danh gì với Núi sông
(*Nguyễn Công Trứ*)

...

Khi sống sao cho Nhân Trí hài hoà thì đạt Đức Hùng Dũng, Hùng (Courageousness) thuộc Nội khởi, giúp mỗi Người biết cách Tự chế để sống theo Đạo lý làm người, đó là con Người Nhân Chủ, biết sống tự Chủ, tự Lực, tự Cường, còn Dũng (Brave) thuộc Ngoại khởi, bề ngoài thì hùng hổ nhưng có thể không tự chế được, ngoài mặt trận thì oai phong lẫm liệt, nhưng trước nữ nhi thì có thể anh hùng khí đoản.

*Các Thánh Nhân thì Hùng Dũng, được gọi là “**Nghĩa khí chi Dũng**”, còn Tướng soái coi sự sống nhẹ tựa lông hồng ngoài mặt trận thường chỉ là Hùng thuộc “**Huyết khí chi Dũng**”. Có hợp được Nội Ngoại chi đạo thì mới là Hùng Dũng.*

Hùng Dũng là hệ quả của Nhân Trí, của Bác ái, Công bằng, của Từ bi, Trí huệ.

(*Brave* is the most comprehensive, it's specially used that confident fortitude or daring that activity faces and endures anything threatening.

Courageous implies a higher or noble kind of bravery, esp. as resulting from inborn quality of mind or spirit which faces or endures perils or difficulties without fear and even with enthusiasm. < Webster's Encyclopedic Unabridged Dictionary of English Language >).

Chúa Yêsu bảo “ Các con Đừng sợ “, nhà Phậ gọi là Vô úy, còn Nho giáo thì “ Thung dung tựu Nghĩ nan “, nên không “ tham Sinh úy Tử “.

V.- Những gương sống Hùng Dũng

1.- Cửa Chúa Yêsu

Chúa Giêsu đã khuyên mọi người hãy theo gương Ngài, khi Ngài nói :” **Hãy học cùng Ta, vì Ta Hiền lành (Nhân) và khiêm nhường (Trí) trong lòng: (Mt 11,29).**

Những gì Ngài dạy thì Ngài đã làm gương trước để chúng ta noi theo.

Ngài còn dạy:

Các người đã nghe lời dạy rằng : “ **Mắt đền mắt, răng đền răng. Nhưng Ta bảo các người : đừng chống cự với người ác. Trái lại, nếu ai tát má bên phải người, hãy đưa má kia cho họ nữa. Ai muốn kiện tụng hầu đoạt chiếc áo cánh của người, hãy nhường cả áo ngoài cho họ. Ai bắt người đi một dặm đường, người hãy đi với nó hai dặm nữa. Ai xin người cứ cho, họ muốn vay mượn người đừng từ chối “**
(Mt 11.29)

Chỉ có Tinh thần Hùng Dũng đó mới có thể làm thoả mãn quá mức cho lối hành xử bất Công của người Bất nhân, hầu một mặt làm nổi bật lòng Bác ái, mặt khác làm hụt hẫng hành động bất Công qua lối của người bất Nhân, như vậy mới có thể khuất phục và làm mềm lòng để cải hoá kẻ làm chuyện Bất công.

Theo dõi **bước đường đau khổ của Chúa**, ta thấy Chúa Giêsu đã bị tên Giuđa bán với giá 30 đồng bạc (Mt 26,16), dân Do thái xin tha tên trộm cướp Baraba mà đóng đinh Chúa Giêsu (Mt 27,20-21), bị quân dữ khoác áo đỏ, đội mào gai quì xuống chế nhạo (Mt 27,28-29), nhất là trên cây thánh giá, trước sự chế nhạo thô bỉ của nhiều người, Chúa Giêsu đã chịu đựng một cách bình tĩnh, không một lời than trách, mà

chỉ xin Cha Ngài tha cho họ, biện hộ cho họ vì làm chẳng biết” (Mt 27,39tt).

Đây là tuyệt đỉnh của Tinh thần Hùng Dũng có nền tảng Khiêm nhường! Khiêm nhường là cách hạ mình thấp nhất để cho tinh thần Hùng Dũng vươn cao.

Đức Hùng Dũng “ Đờng Sợ “ của Chúa Yêsu là Hệ quả tốt đỉnh của nếp sống Bác ái và Công bằng.

2.- Cửa Đức Phật Thích ca (2)

Đức Phật đã bỏ cả vợ con và ngôi báu, xuất gia đi tìm đường giải thoát. Ngài ngồi Thiền dưới gốc bồ đề diệt Tham, Sân, Si mà giác ngộ. Theo tinh thần Phật thì nhờ tu trì cho được Từ bi, Trí huệ mới Hỷ xả được, tức cũng là Dũng cảm.

Theo tinh thần Phật giáo thì : “Làm phát triển phẩm chất của tinh thần Hùng Dũng (Vô úy)_là cần thiết để hoàn thành bất cứ việc gì trong đời sống chúng ta. Tinh thần Hùng Dũng đòi hỏi phải có trước khi ra tay hành động, để thực hiện bất cứ việc khó khăn nào và chính những người có tinh thần Hùng dũng trong mọi lãnh vực mới có thể đạt mục tiêu để thực hiện giấc mộng của họ.

Tuy nhiên, Hùng Dũng không luôn luôn là hành động anh hùng trong lúc nguy hiểm. Nó có thể là sự cố gắng không ngừng nghỉ, không lười cuốn để làm những gì mà ta cảm thấy là phải. Trong Phật giáo, tinh thần Hùng Dũng hay Vô úy được đánh giá cao “

Tinh thần Vô úy là hệ quả của Từ bi và Trí huệ

3.- Cửa Thánh Gandhi (3)

Mahatma Gandhi- Cái Dũng của Bất bạo động

Dũng lực là chìa khoá Nhân đức để “ Chiến thắng Bạo động “, được Thánh Gandhi phát biểu như sau:

“ Tôi sẽ gây cảm hứng Hy vọng cho những người khác: Với Đức (Hùng) Dũng, tôi quyết tâm chống lại Bạo động, hãy làm cho bạo động trở thành thụ động và dạy người khác qua gương của tôi. Tôi sẽ giúp đỡ người khác và khuyến khích họ theo đuổi giấc mộng của họ.

Cũng với tinh thần đó, lời hứa danh dự của bất bạo động là: Tôi sẽ làm hết sức mình có thể để được tốt nhất. Tôi sẽ chia sẻ Hy vọng trong Tim tôi với những người khác. Tôi sẽ can đảm để tôi không làm tổn thương người khác, tôi cũng yêu cầu họ không làm tổn thương người khác như vậy.

Tôi sẽ giúp bạn tôi, có thể chúng ta mới giúp cho giấc mộng của chúng ta thành hiện thực.

Bạo động không giải quyết được gì. Bằng cách chống lại kẻ thù, chúng ta lại làm thương tổn chính chúng ta. Đúng như nước dập tắt lửa, sự ghen ghét chỉ bị Tình thương và Lòng trắc ẩn đánh bại.

Cuộc tranh đấu thực sự của thế kỷ 21 không phải giữa các nền Văn minh, không phải giữa các Tôn giáo, mà là cuộc tranh đấu giữa Bạo động và Bất bạo động, giữa tính Man rợ (sự Hung bạo) và Văn minh theo nghĩa chính xác nhất của danh từ.

Lòng Dũng cảm luôn đòi hỏi phải biến đổi điều ác thành điều thiện.

Bất bạo động là hình thức cao nhất của sự khiêm nhường. Bất bạo động là tốt đỉnh của lòng Dũng cảm.”

Thánh Gandhi còn nói thêm: “ Tôi đang soạn sửa để chết. Tôi không có lý do chính đáng nào để giết người.”

Tạp chí Times tôn vinh Gandhi là « Nhân vật của năm 1930, Einstein là « Nhân vật của Thế kỷ “ vào cuối năm 1999, và tôn vinh Đức Đa La La Ma của Tây Tạng, Lech Valesa của Ba Lan, Tiến sĩ Martin Luther King Jr. và Cesar Chavez của Hoa Kỳ, Bà Aung San Suu Kyi của Miến Điện, Benigno Aquino, Jr của Phi Luật Tân, Giám mục Desmond Tu tu và Nelson Mandela của Nam Phi, họ đều là con cái của Gandhi, những người kế thừa của tinh thần Bất bạo động. (Lẽ dĩ nhiên còn có những khuôn mặt khác được khởi hứng từ Gandhi, đã tiên phong hành động và tranh đấu Bất bạo động cho những vấn đề Chính trị, Kinh tế và công lý cho môi trường.”.

4.- Cửa Nelson Mandela (4)

Cựu Tổng thống Nelson Mendela của Nam Phi chống Kỳ thị chủng tộc, bị tù 27 năm đã phát biểu:

Nelson Mandela : « Những nhà lãnh đạo thực sự phải sẵn sàng hy sinh tất cả cho Tự do của Dân tộc họ”.

Khi tôi bước ra khỏi cánh cửa về phía dân đến tự do, tôi biết rằng nếu không để lại Cay đắng và Hận thù ra phía sau, tôi vẫn còn sẽ ở trong tù”.

5.- Cửa Vua Hùng

Cái Dững lực của Vua Hùng trong truyện Việt Tinh

(Xem truyện Việt Tinh trong Lĩnh Nam chích quái của Trần Thế Pháp. Bản dịch của Lê Hữu Mục)

Để hiểu rõ trang huyền sử trên, ta cần lướt qua những chặng đường mà tâm thức con người đã trải qua . Theo Triết gia Kim Định thì tâm thức con người đại khái trải qua ba trạng thái: Bái vật, ý hệ và Tâm linh .

a.- Bái vật

“ Là giai đoạn con người thấy mình như một vật hèn yếu, thiếu thốn hoàn toàn, nên cử chỉ tự nhiên là Bái vật: cầu khẩn, van xin, cúng tế. Bất cứ vật nào có mùi thể lực như: sấm chớp, các thứ hiện tượng tự nhiên, đến các loài vật như hùm, beo, giao long. . . đều được sự van xin cầu khẩn của con người . . . , cái gì cũng phải dựa vào quỷ thần ban cho, từ sự chữa bệnh cho đến mưa nắng cũng phải cầu xin. Vì thế biểu lộ ra ngoài là bái vật hiểu là bái cầu ở ngoại lực, vì con người thấy mình quá bé mọn.

b.-Ý hệ

Là chặng đường con người đã nhận thức được con người là một tự thể có khá nhiều giá trị, có thể sống độc lập, bất chấp quỷ thần, hay để cho yên chuyện hơn, có thể chối tuột thần linh, coi như không có. Đó là tâm trạng Vô thần chống đối Hữu thần. Nhưng Vô thần hay Hữu thần cùng nằm trên một bình diện chống đối chia ly, chưa tìm ra chỗ hội thông thống nhất uyên nguyên. Ý hệ là những thuyết lý y cứ trợn vẹn trên ý niệm đến độ không nhận ra rằng ý niệm chỉ là hình ảnh của sự vật, nên còn ở vòng ngoài, thiếu khả năng tham dự vào cái toàn thể vũ trụ. Kết quả là con người y cứ toàn triệt ở ngoại vật mà kết quả là theo nguyên lý đồng nhất một chiều. Từ đó chỉ còn biết chinh phục những cái bên ngoài : chinh phục sự vật chưa đủ, còn muốn chinh phục người khác phải làm nô lệ, như chế độ Tư bản nguyên thủy, chế độ Cộng sản . . .

c.-Tâm linh

Là giai đoạn con người đã nhận thức ra được sự vô hiệu của các triết thuyết xây trên Lý Trí, đồng thời nhận ra được tài năng siêu việt nơi con người, có khả năng dàn hoà được nội tâm với cả các thể lực ngoại tại, mà các thuyết kia hoặc quỳ lụy hay chống đối, hoặc lơ đi hay thụ động chấp nhận. Đây là một đường lối thâm nạp được các mảnh sự thực ấy trong một Hoà Diệu, được

cả Tâm lẫn Vật. Nhờ tìm ra chiều kích mới này gọi là Tâm Linh mới có hy vọng quán thông tất cả Thiên Địa Vạn Vật vào Nhất Thể . . .” Đây là giai đoạn khám phá ra chiều kích Tâm linh, con người mới tìm cách khôi phục lại quyền làm người và từ đây mới có thể tạo dựng một xã hội gây hạnh phúc cho mình.

Trang huyền sử còn chỉ rõ cho phương cách chữa hai tâm bệnh trên là dùng thuốc giải cứu, tức là Kinh Dịch. Đó là Âm Dương Hoà : Âm là Thiên, Dương là Địa, Nhân là Hoà “ .

(Kim Định: Cửa Không trang 88, 89 , 90. Kinh Hùng khái triết , trang 89 – 90 ; lược trích)

d.-Ý nghĩa Ba vĩ tích của Lạc Long quân

“Qua ba Vĩ Tích, ta thấy Lạc Long đã vượt qua giai đoạn Bái vật bằng cách diệt Mộc Tinh, vượt Ý hệ bằng cách diệt Hồ Tinh, Ngư Tinh, rồi vươn lên Tâm Linh, để đặt xong nền tảng cho Văn Lang quốc . Những người trong nước Văn Lang, ít ra là những bậc hiền giả, phải là những con người nhận thức ra chiều kích Tâm linh cao cả nơi mình để mà vun tưới tài bồi, rồi từ đó những hậu quả bên ngoài sẽ là những đức tính bất khuất, dũng cảm, tự lực, tự quyết, tự mưu sinh, cái gì cũng tự mình quyết định để xứng danh là nhân chủ. Ta thấy Tổ Tiên đã ý thức được sự tai hại của thời Bái vật, trong thời này nhiều nơi đã đem giết người để tế thần , quăng người xuống sông để tế Hà bá, . . . , còn thời ý hệ thì như CS đã đưa chủ nghĩa Mác Lê đã làm điều đứng thế giới và nhất là đã và đang làm điều đứng dân ta suốt 2/3 thế kỷ nay! Đọc những chuyện này ta thấy tầm thường hay nhiều khi cho là ngờ ngẩn, nhưng từ thuở xa xưa, Tổ Tiên đã nhận ra được những tai hại do Bái vật và Ý hệ gây ra cho nhân loại, thì ta thấy Tổ Tiên ta xưa là những con người vĩ đại, con người Nhân chủ, đầy tính chất tự lực và tự cường : Tự lực và tự cường trong các công trình xây dựng cũng như công việc tiêu trừ các yếu tố phá hoại nữa. Nói Tổ Tiên ta xưa là những trai hùng gái đảm thật quả không sai. “

Có Hùng Dũng như Vua Hùng mới vượt qua hai chặng Tâm thức Bái vật Ý hệ mà vươn lên Tâm linh, mà Tâm linh là nguồn của Dũng lực. Không có Hùng Dũng thì làm sao vượt qua được hai đợt Tâm thức mà vươn tới Tâm linh. Vua Hùng đã đạt tới Tâm linh từ năm ngàn năm trước, tới nay chúng ta mới dự đoán: “ Thế kỷ 21 là thế kỷ Tâm linh ”!

Chúng tôi chưa hiểu Tinh thần Vô úy của Nhà Phật có căn cơ như thế nào, còn Dũng lực của Bất bạo động bắt nguồn từ Kitô giáo, tuy mới có từ hơn

hai ngàn năm nay, nhưng đã được Tây phương đem thể hiện vào Đồi thành chế độ Dân chủ, để mưu phúc lợi cho toàn dân. . Mặc dầu cái Hùng Dũng của Vua Hùng đã có từ gần năm ngàn năm, nhưng lại bị nạn “ Dĩ cường lãng nhược “ làm cho suy yếu dần, tuy vậy nhưng con cháu vẫn kiên cường giữ vững nền độc lập cho đến ngày nay mới ngã quy, do một lũ con cháu lạc Hồn Dân tộc gây ra, tới nay tuy chưa vực dậy được, nhưng sẽ được các Trai hùng Gái đảm đang ngày đêm tranh đấu cho Chánh Nghĩa Quốc gia tất sẽ vùng lên vực lại một ngày không xa!

VI.- Cửa con Hồng Cháu Lạc

Cứ lần theo gần 5000 năm lịch sử, Dân tộc Việt Nam đã qua hơn 1000 năm nô lệ, tới 8 lần đại chiến với Kẻ thù khổng lồ phương Bắc và một lần với Pháp thuộc phương Tây mà bao giờ Dân tộc ta cũng duy trì được tinh thần tự Chủ, tự Lực, tự Cường, khi nào cũng bất khuất. Chiến lược gia Nguyễn Trãi đã nói : “ Tuy nhân tài như là mùa Thu, . . . nhưng hào kiệt đời nào cũng có “ . Tuy nay có một số con dân Việt đem thân làm nô lệ cho kẻ thù Dân tộc, còn lớp khác tuy bị nhồi nhét vào tư tưởng Tham tàn, nhưng thế hệ Trai hùng Gái đảm mới lớn lên đang xả thân hiên ngang cứu nước, vì không sao CSVN tẩy xóa được Lương tâm trong sáng của con người. Nào Hai Bà cùng Bà Triệu, tới Ngô quỳên, nào các Vua và tướng tá nhà Lý, nhà Trần, nhà Hậu Lê, nhà Nguyễn Tây Sơn . . cũng như các thành phần yêu nước nhất là giới Nam Nữ trẻ,tất cả đều là những Trai Hùng Gái Đảm . Đó là những hậu duệ của Vua Hùng, cái Hùng khí Tổ tiên đã nằm sẵn trong huyết quản của Dân Lạc Việt.

Cụ Nguyễn Trãi đã tóm tắt Tinh hoa Việt trong Chiến lược và Chiến thuật Dựng nước và Giữ Nước.

**Chiến lược
Lấy Đại Nghĩa để thắng Tham tàn
Đem Chí Nhân mà thay Cường bạo.**

**Chiến thuật
Dĩ Nhu thắng Cường
Dĩ Nhược thắng Cường.**

VII.- Kết luận

*Ngày nay là **thời đại Dân chủ**, nên cần đến mọi người Dân phải trưởng thành để biết cách làm Chủ, đó là con người Nhân chủ, biết cách tự Chủ, tự Lực, tự Cường.*

*Ngày nay cũng là **thời đại cần đến đa nguyên, đa đảng**, mỗi thành phần đều có bản sắc riêng của mình, có vậy mới giúp cho sức sống Dân tộc thêm phần đa dạng và phong phú. Nếu tất cả mọi người không có điểm Đồng quy, cũng như các thành phần không có điểm Đồng Nguyên, thì Dân tộc đâu thể đoàn kết để có Nội lực mà làm việc lớn.*

*Mỗi người tuy theo những Tôn giáo khác nhau, văn hoá khác nhau, niềm tin khác, nhưng có thể gặp nhau ở phần tinh hoa của Tôn giáo, của Văn hoá, đó là bản chất Hòa của Tôn giáo và Văn hóa. Chỉ khi nào con người theo Tôn giáo “ lấy Đạo tạo Đời “, nghĩa là lấy Đạo để thực hiện ý riêng của mình, của Tôn giáo mình thì mới gây ra cảnh phân hoá. **Vấn đề Đa nguyên tuy quan trọng nhưng Đồng nguyên quan trọng hơn, nếu không Đồng nguyên được thì đa nguyên sẽ xé đất nước ra từng mảnh, mọi thành quả của Đa nguyên Đa đảng không những sẽ tan theo mây khói mà còn gây họa cho Quốc gia nữa.!***

Kitô giáo có Bác ái và Công bằng, Phật giáo có Từ bi, Trí huệ, Nho giáo có Nhân Nghĩa, các Tôn giáo khác cũng chẳng khác, đó là những cặp đối cực của Dịch lý tạo nên cảnh thái hòa, đừng vì danh xưng dị biệt mà không nhận ra tinh thần Đại Đồng. Đó là điểm Đồng quy Hòa của mọi người.

Mỗi Tôn giáo, mỗi đảng phái, mỗi thành phần tuy có niềm tin khác nhau, đường lối xây dựng con người gia đình và xã hội khác nhau, nhưng không thoát ra khỏi mục tiêu Thành Nhân (Đức) và thành Thân (Tài) . Đó là hai căn tính của con người Nhân chủ,

Mỗi Đảng phái mỗi thành phần tuy có chánh kiến khác nhau, sách lược cứu nước và dựng nước khác nhau, nhưng một mặt phải quy vào Tinh thần Đồng bào của Dân tộc mà đối xử theo công lý với nhau, mặt khác phải dựa vào tính chất của nền Dân chủ là phải biết chấp nhận Dị biệt của nhau, nếu có bất đồng thì phải ngồi lại bàn thảo phải trái, hơn thua, để đi đến hoà giải theo công lý, nghĩa là chấp kỳ lưỡng đoan. Đây là lối Hoà, tuy kết quả tuy có phần không đồng đều, nhưng hợp lý vì không ai hoàn toàn thiệt hại, đó là win- win solution.

Xưa nay Dân tộc ta đều bị nhà cầm quyền Tàu cũng như thực dân Pháp tìm cách diệt cho hết nhân tài, cũng như luôn bị giam hãm trong cảnh nghèo hèn, không phát triển nổi, nên chưa có được “ Anh hùng tạo Thời thế “, thì nay các thành phần yêu nước vừa học hỏi tinh hoa của Tôn giáo của văn hoá, vừa trưởng thành trong lối đấu tranh bất bạo động, khi dấy lên được một phong trào toàn quốc theo lối “ Vừa Học vừa Làm “ thì Thời thế sẽ giúp chúng ta đào luyện nên những Anh hùng. Những Bà Trưng Bà Triệu, những Lê Lợi, Nguyễn Huệ . . . là những ví dụ chói chang. Những thành phần yêu nước ngày nay đang trên con đường trưởng thành, có hoạt động mới trưởng thành, hãy vững niềm tin, chắc chắn trong cuộc chiến đầy gian truân mà vươn lên được, tất sẽ có dư nhân tài, chứ cứ ngồi trông chờ thì vô vọng!

VIII.- Vấn đề Nhất Đa, Quốc Tế và Quốc gia

*Trong công cuộc đấu tranh cho Nhân quyền Tự do và Dân chủ, nói cho cùng cũng chỉ là công việc vận hành trên lộ trình Nhất và Đa, hay hội nhập Quốc gia vào Quốc tế, hay cách khác là Hội nhập Đông Tây Kim Cổ hay kết hợp Tâm linh và Khoa học. Để làm sáng tỏ đôi phân chúng tôi vận dụng đến Dịch Lý theo tinh thần Việt, vì nó đã ăn sâu vào huyết quản Việt từ ngàn xưa. Dịch là “ **ngịch số chi lý** “ hay cái lý của cặp Đối cực, mà cùng đích là cặp đối cực “**Âm Dương hoà** “, nghĩa là Nghịch số đạt thể hoà hay **Nhất Đa hoà hợp thành Lưỡng nhất**.*

Nhất Đa là cặp đối cực, tức là Nghịch số, từ Nhất tới Đa thì theo lộ trình Phân tích, ngược lại từ Đa tới Nhất thì phải Tổng hợp. Phân tích Tổng hợp chẳng qua là Hiện tượng Tán và Tụ. Trong Văn hóa Cổ Việt thì từ Thái cực phân ra Đối cực, các cặp đối cực là nền tảng của Dịch lý thuộc Thiên lý. Từ Thái cực tới Đối cực là Tán, là Nhất thành Đa, ngược lại từ Đối cực trở về Thái cực là Tụ, hay là Đa thành Nhất. Từ Nhất tới Đa là để phát triển Bản sắc, từ Đa tới Nhất là để góp nhiều bản sắc khác nhau hòa hợp với nhau

thành bản nhạc Hoà tấu du dương hay bức Tranh có nhiều màu sắc hoà hợp toát ra cái Hồn. hoặc Vũ điệu “ Tiết nhịp hòa của vũ trụ “ trên mặt Trống Đồng Đông Sơn, Ngọc Lũ.

Từ Nhất tới Đa cũng như từ Đa tới Nhất phải có sợi chỉ vàng liên kết, theo Văn hoá Việt là nét Lưỡng nhất của các cặp đối cực. Thiếu nét Lưỡng nhất thì cả hệ thống nó vỡ ra từng mảnh, đánh mất mạch lạc Nhất quán của Hệ thống. (Xem bài Vũ trụ toàn ảnh ở dưới)

Tổ tiên chúng ta đã căn dặn: “ **Đồng quy nhi Thù đồ** “ có giữ được mối liên kết giữa Nhất và Đa, thì Đa mới là Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ. Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ đã được Tổ tiên Việt triển diễn trên mặt Trống Đồng Đông Sơn, Ngọc Lũ ,vũ điệu thái hoà này cũng là tột đỉnh của Tinh thần thái hoà của nền Văn hoá Việt.

Cũng từ quan niệm đó, ngày nay các nền Văn minh đang trên quá trình hội nhập với nhau, mỗi nền Văn minh phải tìm những điểm tinh túy của nước khác để hội nhập với nhau hầu làm giàu cho mình và đồng thời để gây thông cảm với nhau mà sống chung hoà bình, vì **con đường phân cực chia ly chỉ là để phát triển bản sắc riêng, mà Hoà hợp với nhau là để tồn tại hoà bình với nhau.** Trong hoàn cảnh toàn cầu hóa, chẳng có nước nào có thể sống cô lập một mình, mà phải tìm về Gốc chung của con Người hay Gốc Tâm linh để gặp nhau nơi điểm Đồng quy của Nhân loại. Phải chăng đó là những điểm tinh hoa của các nền Văn hóa, của các Tôn giáo, đó là Bản chất Hoà bình, Nhân loại không thể tồn tại với Chiến tranh với chia ly phân cách. Đây là hướng chung của tiến trình hội nhập các nền Văn hóa hay là Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ.

Trong khi tìm cách hội nhập với các nền Văn hóa khác, chúng ta đã sai lầm khi từ bỏ bản sắc của mình để thay thế vào bản sắc của nền Văn hóa khác. Đây là một sai lầm nghiêm trọng, vì để cho một nền Văn hóa kết tinh thành bản sắc riêng biệt phải trải qua nhiều thế kỷ mới có được, bản sắc đó là bản chất riêng của Dân tộc mình, theo hoàn cảnh riêng địa phương của mình, nếu vì quên Gốc, mình đem bỏ cái tinh hoa đó mà du nhập vào Văn minh xa lạ khác, thì với cái tinh hoa xa lạ của nền Văn minh khác, phỏng toàn Dân tộc mình có thích hợp để thâm hóa được mau chóng không. Mình chỉ học tinh hoa của người ngoài thích hợp với Dân tộc đem về bổ sung cho Gốc Văn hoá mình được phong phú thêm mà thôi.

Bỏ Quốc gia đi theo Quốc tế như CS là cái làm chết người và chết cả Dân tộc, không có Quốc gia góp lại thì làm gì có Quốc tế, cái gọi là cải cách xã hội theo con đường Vô sản chuyên chính để cào bằng, để phá sạch sành sanh nền tảng Quốc gia để xây dựng Quốc tế, kết quả Quốc tế là tổng hợp các Quốc gia đã bị phá sạch hết Thượng tầng kiến trúc lẫn Hạ tầng cơ sở, thì Quốc tế gồm những gì ngoài ảo tưởng nông cuồng, nên khi đã phá Quốc gia rồi thì đem ảo tưởng ra mà lừa mò, đã gần thế kỷ mà CSVN chưa thấy bóng dáng Quốc tế nơi đâu cả. Số là Liên Xô theo Quốc tế đóm riêng Liên Xô, Tàu theo Quốc tế xảo riêng của Tàu, chỉ có CSVN tin theo Quốc tế ảo tưởng mênh mông, vì ảo tưởng nên tìm mãi mà không thấy, do đó đảng trưởng CSVN Nguyễn Phú Trọng đã thú nhận như thế. Quốc tế CS chỉ là một ảo tưởng, còn Quốc gia là thực tế đã tồn tại hàng thế kỷ, phá hoại cái thực tế để đi theo cái ảo tưởng tham lam là việc làm ngu dại của những kẻ mất ý thức về con Người và Dân tộc. Làm cách mạng Vô sản với Hận thù giai cấp chỉ để ăn cướp và phá hoại, chứ không bao giờ cải tiến xã hội được.

Không nói CS mà ngay những người làm Văn hoá Dân tộc mà bỏ gốc con Người và Dân tộc, mà đi theo cái vỏ văn hoá của nước ngoài một cách vô thức, cứ nhét đại của người ngoài vào mà không biết lựa chọn cho thích hợp, nên bị chứng ăn không tiêu, thì chỉ làm cho vấn đề rắc rối thêm, chứ chẳng giúp ích gì ? Người xưa đã chẳng nói: Làm Văn hoá sai là giết nhiều thế hệ!

IX.- Triển vọng mai ngày của Thế giới

Ngày nay là giai đoạn toàn cầu hóa, phong trào Dân chủ đang lan tràn, các Dân tộc đang tranh đấu cho Nhân quyền Tự do và Dân chủ. Đây là Tinh thần Bác ái Công bằng và Tha thứ của Kitô giáo được thể hiện vào Đời để mưu phục lợi chung cho toàn dân. Nếu một nước toàn Kitô giao thì vấn đề đoàn kết Dân tộc rất thuận lợi, còn một nước có nhiều Tôn giáo hay Văn hoá khác nhau thì vấn đề đoàn kết trở nên khó khăn hơn, vì mỗi thành phần có những tư tưởng khác nhau những tập quán khác nhau, phương cách thực hiện khác nhau, nhưng thứ đó do hoàn cảnh địa phương tạo nên. Do đó mỗi địa phương có những sắc thái riêng muôn màu muôn vẻ, đừng có mang tâm trạng chỉ có cái riêng tư của mình là Duy Nhất mà phủ nhận những riêng tư khác, nên chỉ xem các thành phần riêng tư là một trong những thành phần của một khu vườn đầy hoa thơm cỏ lạ, khi nào nhận thấy được vẻ đẹp hài hòa của cả khu vườn thì khi đó mới mở Tâm Trí chúng ta ra được.

Cũng vậy trong vườn hoa nhân loại, không những chỉ có vẻ đẹp của Bác ái Công bằng và Tha thứ, mà Nhân ái, Công chính và Bao dung cũng như Từ bi, Trí huệ và Hỷ xả, cũng như những vẻ đẹp khác của các Tôn giáo và Văn hoá khác đều có sự đóng góp, tất cả chỉ được hòa nhịp trong Tinh thần Hoà bình mà thôi. Tuy nhiên Chỉ có Tinh thần Kitô giáo được các Tổ phụ Hoa kỳ đem áp dụng vào đời một cách Tích cực. Chúng ta có thể nghiên cứu học cho được những tinh hoa thích hợp để xây dựng nên Dân chủ nước nhà. Tuy nhiên, nên tránh những thành viên Tôn giáo nào đã đánh mất tinh thần Hoà, họ chỉ là những kẻ “ Lấy Đạo tạo Đời “ mà thôi, không có lý do chính đáng nào mà viển dẫn cho sự xích mích hiềm khích Tôn giáo!

Trước đây Tổ tiên Việt đã có “ Tam giáo đồng nguyên “, ngày nay Công giáo đang nhắm tới con đường “ Tôn giáo đại kết: Religious eucumenism “ , nhân loại cũng sẽ tiến đến bước đường “ Vạn giáo nhất Lý” , chẳng thế mà Sĩ gia Toynbee đã dự đoán tương lai thế giới sẽ chỉ còn lại một Tôn giáo mà thôi. Nhờ sự liên thông mau chóng của các trang mạng internet, những xung động về Văn minh, về Tôn giáo cùng những lãnh vực khác đang diễn ra hàng giây hàng phút để chuyển hoá theo Luật Trời.

Tiến trình đó được thực hiện do sự rối loạn ngày càng khốc liệt của xã hội, buộc các Tôn giáo phải đi sâu vào Nội dung mà nhẹ bớt phần hình thức khoa trương vô bổ, mặt khác được sự tiếp tay đắc lực của internet, internet là cái Sàng Tâm linh của Thiên Chúa cũng là Thiên lý, cái Sàng này sẽ sảy hết tất cả mọi thứ ngược với Thiên lý để cho Nhân sinh được sống trong Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ, có thể nhân loại mới được sống trong mọi môi trường một cách an bình hạnh phúc. “ Thuận thiên giả tôn, nghịch Thiên giả vong “ là vậy.

Trong cuốn “ Những dị biệt giữa hai nền Triết lý Đông Tây “ nơi Chương “ Sứ mệnh Triết lý Đông phương “, ở mục 3 và 4, Triết gia Kim Định có viết :

3.- Sứ mệnh triết Đông

...

“ Tổng hợp những suy tư, những phân tích bất kể của Đông hay Tây, Nam hay Bắc,. Nhận thức lại cái tinh thần sâu sắc để khơi nguồn cho đời sống Tâm linh vươn lên, thống nhất các giá trị mới hãy còn vấp ngổn ngang bừa bãi, đem lại cho Nhân sinh một luồng sinh khí dồi dào vừa được canh tân, thổi sinh khí vào Nhân loại đang ngạt thở trong trăm ngõ hẻm chuyên môn phân cách và bịt bùng, được thở bầu không khí bao la khoáng đạt tinh thần

của con người toàn diện. Đó là sứ mệnh triết lý Đông phương . Nó phải cố gắng lắm mới đáp lại được lòng mong chờ của người thời đại đặt đẽ vào nó

4.- Dự đoán tương lai

Quả nhiên là “ **Nhiệm trọng nhi đạo viễn**”, gánh thì nặng mà đường thì xa, nhưng sự thành công chắc chắn sẽ chờ đợi ở cuối đường. Sử gia Toynbee có dự đoán sự thành công đó sẽ đến trong giai đoạn hậu lai như sau”

“ Cái gì là hiện tượng nổi bật hơn hết ở thời đại chúng ta mà trong những thế kỷ sau này các sử gia sẽ tách rời ra, khi họ khảo cứu đầu thế kỷ 20 để cứu xét các hoạt động. Nó không phải là những biến cố về Kinh tế, về Chính trị, về Cơ khí mà các nhật báo hiện đang kéo tít trên trang nhất, đó chỉ là biến cố nhất thời phù phiếm, nó làm cho ta lãng quên những biến động chậm chạp hơn, ít thấy xuất hiện trên mặt, nhưng lại tác động mãnh mẽ và tác động vào các tâm sâu.

Nhưng thật ra chính đó là tác động bề sâu mà mai hậu sẽ hiện lên lớn lao, còn những biến chuyển bề mặt lại rút lui vào những tầm thước thực sự của chúng. Phải có sự lùi xa mới thấy được tầm kích đích xác của từng loại biến cố.

Cho nên tôi thiết tưởng các nhà sử gia tương lai sẽ cho biến cố lớn hơn hết trong thế kỷ 20 này là sự xung động của nền Văn minh Tây phương trên các xã hội khác trong khắp thế giới . Họ sẽ nói sự xung động đó mạnh mẽ và có tích cách thâm nhập đến nỗi nó làm đảo lộn cuộc sống nơi xã hội, khuấy trộn mọi tập quán, làm tan rã mọi công hội cổ truyền. Đó là điều họ sẽ nói tới vào những năm 2047, tức là 1000 năm sau (sách của tác giả xuất bản năm 1947) và họ sẽ nói gì năm 3047, tức là 2000 năm sau?

Lúc ấy họ sẽ chú trọng đến những phản kích ghê sợ mà nền Văn minh khác sẽ gây ra trong đời sống của người xâm chiếm (tức Âu châu) . Chừng ấy Văn minh Âu châu xét lúc ra khỏi thời Trung cổ sẽ biến thái đến nỗi không còn nhận ra được bộ mặt trước của họ dưới ảnh hưởng dồn dập của những nền Văn minh khác : nào Chính thống , nào Islam, nào Ấn Độ, nào Viễn Đông.

Đến năm 4047 thì sự khác biệt Đông Tây không còn nữa, mà chỉ còn một khối nhân loại duy nhất.

Năm 5047 không còn chú trọng gì đến vấn đề Kinh tế, Chính trị, Kỹ thuật mà chỉ còn một vấn đề tinh thần: Tôn giáo (lược dịch Civilisation à l'épreuve. P. 228 – 233)

Đây là những dự đoán của một sử gia nổi tiếng vào hạng nhất hiện nay, dựa vào lịch trich sự gặp gỡ trên 20 nền Văn minh là lịch sử đã ghi lại dấu vết. Những sự gặp gỡ đó tuy xảy ra dưới những hình thức khác nhau, nhưng cuối cùng đã đi đến câu kết trở thành ngôn ngữ :” **Tư tưởng hướng dẫn thế giới** “ (les idées gouvernement le monde) .

Mà với Đông phương chính triết lý là Tinh thần, là Hồn sống cho Tôn giáo, Tôn giáo chỉ là biến thể của Minh triết “.

Lời dự đoán vào năm 1947 về Tương lai Thế giới của Sử gia lừng danh Toynbee là lúc internet chưa phát triển, trong thời đại Tin học ngày nay mọi sự sẽ chuyển biến với tốc độ nhanh chóng kinh hoàng, nên những mốc 3047, 4047, 5047 sẽ lúi lúi chưa biết là bao nhiêu nhưng sẽ rất gần với chúng ta.

X.- Cái sàng Thiên lý gạn đục khơi trong

*Chúng ta nên biết nền tảng của internet (binary system: 0 – 1) cũng là nét Lưỡng nhất (Tiên - Rồng gặp nhau trên Cánh đồng Tương hay Âm – Dương hòa) thuộc nền tảng của Văn hóa thái hoà Việt tộc. Nhờ internet - cái Sàng của Thiên Chúa - , giúp cho Thiên lý là ngọn đèn Tâm linh sáng soi khắp thế giới bằng ba Luật lớn: Đó là luật Biến động (hay Dịch lý), luật Giá sắc (hay Nhân quả) và luật Loại Tụ (hay Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu) . Ba cái luật thiên nhiên lồng lộng này tuy thừa nhưng là cái sàng khó lọt. Thiên lý nhờ internet giúp cho mọi sự trong mọi lãnh vực ngày càng sáng tỏ, xoá tan đi bóng tối của Bạo động, của những thứ Gian trá gây nên Bất Công xã hội do con người Bất Nhân mà ra. Do đó mà người ta tiên đoán **thế kỷ 21 là thế kỷ của Tâm linh.***

Tôi chỉ viết theo tinh thần của Văn hoá Cha ông để may ra phần nào giúp chúng ta tìm ra Chủ đạo Hòa quốc gia trên triển trình Hoà nhịp với thế giới hôm nay, chứ không thuộc lãnh vực chính trị chuyên môn, các nhà chính trị thiết tưởng cũng cần đến cái hướng chung đó để kết đoàn, để từ đó mà quyền biến hầu tìm ra lối hoạt động tích cực đặng dành được thắng lợi cuối cùng.

Cầu xin Ôn Trên và Hồn Thiêng Sông Núi soi sáng và độ trì cho Dân tộc chúng ta!

Việt Nhân

(1): Vũ trụ toàn ảnh

clbtlc@googlegroups.com

Vũ trụ toàn ảnh: một kỷ nguyên khoa học mới?

To see a World in a Grain of Sand
And a Heaven in a Wild Flower,
Hold Infinity in the palm of your hand
And Eternity in an hour.

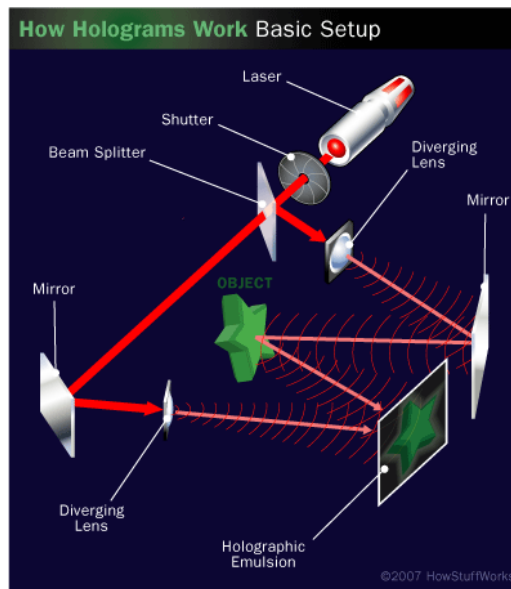
Dịch nghĩa:

Để thấy Vũ trụ trong một Hạt cát
Và Bầu trời trong một Đóa hoa Rừng,
Hãy giữ Vô cùng trong lòng tay bạn
Và Thiên thu trong một khắc đồng hồ.
William Blake (thi sĩ Anh, 1757-1827)

Toàn ảnh (holography) là gì?

Như chúng ta biết trong quang học có phương pháp ghi một vật thể 3 chiều bằng một ảnh 2 chiều (hologram). Kỹ thuật này gọi là holography (phương pháp toàn ảnh). Chữ holography có gốc từ tiếng Hy Lạp (whole, toàn thể) + graphe (writing, ghi ảnh). Đây là một phương pháp chụp ảnh hiện

đại. Holography được phát minh năm 1948 bởi nhà vật lý người Hung Dennis Gabor (1900-1079), nhờ thành tích này ông được nhận giải Nobel năm 1971.



Hình 1. Holography trong quang học

Hologram là một ảnh 2D (2 chiều), song khi được nhìn dưới những điều kiện chiếu sáng nhất định thì tạo nên một hình ảnh 3D (3 chiều) trọn vẹn. Mọi thông tin mô tả vật thể 3D đều được mã hoá trên mặt biên 2D. Như vậy chúng ta có hai thực tại 2D và 3D tương đương với nhau về mặt thông tin (xem hình 1).

Một tính chất quan trọng khác của hologram là nếu chỉ lấy một phần của nó người ta cũng có thể khôi phục được hình ảnh 3D của vật. Tính chất này được diễn tả trong mấy vần thơ đề tựa của William Brake ở đầu bài viết (trùng hợp vì triết lý toàn ảnh), mặc dầu chúng được viết từ nhiều thế kỷ trước.

Hai kiến trúc sư lớn của toàn ảnh

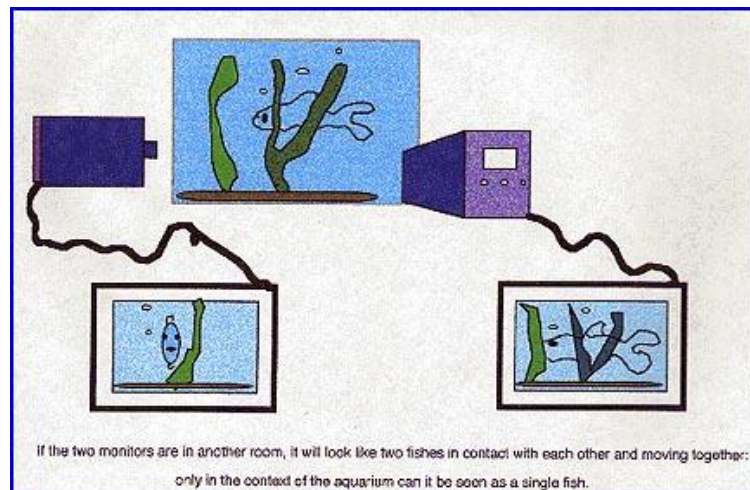
Hai nhà khoa học, kiến trúc sư của lý thuyết toàn ảnh là: nhà vật lý **David Bohm** (Đại học London) và nhà thần kinh học xuất sắc **Karl Pribram** (Đại học Stanford, tác giả cuốn sách nổi tiếng Các ngôn ngữ của não bộ – Languages of the Brain). Một điều kỳ lạ là hai nhà khoa học này vốn làm việc trong hai lĩnh vực hoàn toàn khác nhau lại cùng đi đến những kết luận giống nhau. Bohm đi đến kết luận về tính toàn ảnh của vũ trụ sau nhiều năm không hài lòng với những giải thích các hiện tượng vi mô theo thuyết lượng tử, còn

Pribram - vì sự thất bại của các lý thuyết cổ điển sinh học đối với những bí ẩn trong sinh lý học thần kinh (neurophysiology).

Cuối cùng họ gặp nhau và cùng hiểu rằng **mô hình toàn ảnh cho phép hiểu được một loạt những điều bí ẩn trong vật lý, trong thần giao cách cảm (telepathy), tiên tri (precognition-biết trước sự vật), sự thống nhất con người và vũ trụ (oneness), động học tâm lý (psychokinesis),...**

Vũ trụ là một toàn ảnh (hologram)

Khi làm việc tại Phòng thí nghiệm Bức xạ Berkeley về plasma, Bohm đã nhận xét rằng trong trạng thái plasma các electron không hành xử như những thực thể riêng lẻ mà như thành phần của một hệ thống nhất liên thông (interconnected). Điều đáng ngạc nhiên là plasma có thể hút các tạp chất ở biên giống như một trực trùng amip (amoeboid) nuốt chất lạ vào bào nang. Bohm có ấn tượng là biến các electron là một sinh thể. Những ý tưởng đó giúp Bohm tìm ra plasmon, tạo nên tiếng tăm cho nhà vật lý.



Hình 2. Hai cá vàng trên hai màn hình từ hai camera chỉ là hai hình ảnh của một thực thể ở mức sâu hơn

Bohm đưa ra một ví dụ: hãy lấy một con cá vàng đang bơi trong bể cá cảnh (hình 2) và tưởng tượng rằng bạn chưa bao giờ thấy một cảnh tượng như vậy, mọi nhận thức của bạn chỉ có được nhờ hai camera tivi A & B quét từ hai góc khác nhau. Khi nhìn vào hai màn hình tivi bạn lầm tưởng đang quan sát hai con cá vàng. Song theo dõi một lúc bạn thấy rằng có mối liên hệ đồng bộ giữa hai con cá này. Như vậy hai ảnh trên hai màn hình chỉ là hai biểu hiện của một thực thể ở mức sâu hơn, trong trường hợp này thực thể đó là bể cá cảnh với cá vàng bên trong. Tình huống này giống như hai photon

phát ra từ sự phân rã của một positronium. Theo Bohm tồn tại một thể lượng tử chiếm đầy không gian và các hạt liên thông với nhau một cách không định xứ (nonlocal).

Nguyên lý toàn ảnh có thể dẫn đến một triết học sâu sắc. David Bohm (hình 3) quan niệm rằng **thực tại mà chúng ta tiếp xúc hằng ngày** chỉ là một loại ảo tưởng giống như một bức tranh toàn ảnh (hologram). Dường như thực tại có hai mức: một mức ở sâu hơn gọi là **mức tiềm ẩn** (cuộn lại) /implicate (enfolded) và một mức gọi là **mức tường minh** (mở ra) /explicate (unfolded). Một film toàn ảnh (hologram) và hình ảnh nó tạo ra là ví dụ của hai mức tiềm ẩn và tường minh. Cuộn film thuộc mức tiềm ẩn vì hình ảnh được mã hóa trong các dạng giao thoa chứa trong film còn hình ảnh chiếu ra thuộc mức tường minh vì **các giao thoa mã hóa được mở ra** (unfolded).



Hình 3. David Bohm (1917-1992)

Theo David Bohm **sống và hạt đều bị cuộn lại trong một thực thể lượng tử, chỉ có quá trình tương tác mới bộc lộ tường minh một khía cạnh nào đó còn khía cạnh kia vẫn nằm tiềm ẩn**. Vì từ toàn ảnh (holographic) có tính tĩnh tại (static) nên để mô tả những quá trình động (dynamic) cuộn lại và mở ra liên tục của thực tại David Bohm đưa ra danh từ toàn ảnh động (holomovement). **Ông quan niệm mọi vật trong vũ trụ đều là những phần tử của một continuum [1]**.

Bohm cho rằng phân biệt thế giới sống (living) và không sống (nonliving) là điều vô nghĩa.

Vì mỗi phần của một bức toàn ảnh (hologram) đều chứa thông tin của toàn ảnh cho nên mỗi bộ phận của vũ trụ đều chứa thông tin của toàn vũ trụ. Điều đó có nghĩa là nếu biết cách tiếp cận thì chúng ta có thể tìm thấy thiên hà Tiên nữ (Andromeda) trong móng ngón tay bàn tay trái [2].

Bài thơ của William Blake (1757-1827) đề dẫn trên đây diễn tả cùng một ý.

Não bộ là một toàn ảnh (hologram)

Pribram (hình 4) xuất phát từ việc tìm hiểu não bộ lưu trữ trí nhớ bằng cách nào và ở đâu. Trong những năm 1940 người ta tin rằng trí nhớ nằm trong não bộ. Mỗi dấu vết trí nhớ gọi là một engram, tuy chẳng ai biết engram được cấu tạo bằng gì. Từ năm 1920 Wilder Penfield dường như chứng minh được rằng các engram nằm trong những vùng nhất định của não bộ [3].

Pribram, lúc còn là một nhà phẫu thuật thần kinh nội trú không có một nghi ngờ nào đối với lý thuyết engram của Penfield. Song nhiều điều xảy ra đã làm Pribram thay đổi quan điểm. Tại Phòng thí nghiệm sinh học Yerkes, Florida, nhà tâm lý thần kinh (neuropsychologist) Karl Lashley đã huấn luyện chuột một số kỹ năng rồi cắt bỏ những phần trong não bộ có thể liên quan đến kỹ năng đó (không một nhà phẫu thuật nào tìm được một vị trí xác định của các engram). Song một điều ngạc nhiên là dù cắt bỏ bao nhiêu đi nữa kỹ năng được huấn luyện vẫn lưu tồn. Và Pribram đi đến kết luận quan trọng: **trí nhớ không được lưu trữ tại một nơi nào cả trong não bộ mà bằng một cách nào đó lan truyền và phân bố trong toàn não bộ.**



Hình 4. Karl Pribram năm 2008

Vào giữa năm 1960 khi Pribram đọc một bài báo trên Scientific American về cấu tạo của một hologram thì ông hiểu rằng: **não bộ là một toàn ảnh (hologram).**

Trí nhớ được xem như là những xung lượng thần kinh đan chéo chằng chịt trong não bộ tương tự như những hình ảnh giao thoa tia laser trên một diện tích của hologram. Không riêng gì đối với trí nhớ mà đối với các khả năng khác của con người như thị giác và thính giác người ta cũng quan sát được các tính chất toàn ảnh (nhà nghiên cứu Hugo Zucarelli phát triển kỹ thuật gọi là âm học toàn ảnh - holophonic sound, sử dụng tính toàn ảnh của thính giác).

Nếu như một phần của hologram có khả năng tái tạo toàn ảnh của một vật thì mỗi phần của não bộ cũng chứa tất cả thông tin để phục hồi toàn bộ trí nhớ.

Một nhà sinh học là Paul Pietsch (Đại học Indiana) muốn chứng minh rằng Pribram sai đã thực hiện hơn 700 thí nghiệm (cắt lớp, đảo chiều, thay đổi thứ tự, cắt bỏ, thái mỏng) trên bộ não của nhiều con kỳ nhông (salamandridae) song lúc đặt lại trong bộ não những gì còn lại thì thấy các con vật vẫn hành xử như không có điều gì xảy ra đối với trí nhớ.

Bohm và Pribram gặp nhau

Các lý thuyết của Bohm và Pribram đã tạo nên một quan điểm sâu sắc về nhận thức luận đối với thế giới khách quan: toàn bộ vũ trụ là một toàn ảnh (the entire universe is a hologram), **bộ não là một hologram cuộn vào trong vũ trụ toàn ảnh** (the brain is a hologram enfolded in a holographic universe).

Năm 1982 Alain Aspect (Đại học Paris) đã thực hiện một thí nghiệm có thể nói là quan trọng nhất trong thế kỷ 20, liên quan đến nghịch lý EPR [4], chứng minh rằng **trong những điều kiện nhất định các hạt như electron có thể tức thời liên lạc với nhau (vận vận tốc truyền thông tin lớn hơn vận tốc ánh sáng) bất kể khoảng cách giữa chúng là 10 m hay 10 triệu dặm.**

Theo David Bohm thì thí nghiệm của Aspect càng chứng minh vũ trụ quả là một hologram. Trong nghịch lý EPR, theo Bohm thì Einstein sai lầm vì cho rằng hệ đó là hai hạt riêng lẻ trong khi phải xét chúng như một hệ không phân chia được. Và **không phải các electron đã truyền thông tin cho nhau theo một cách bí ẩn nào đó mà là sự phân cách giữa chúng chỉ là một ảo tưởng. Tại một mức sâu các hạt đó không là những thực thể riêng lẻ mà chỉ là những biểu kiến của một thực thể cơ bản. Rộng hơn mọi thành phần của vũ trụ ở một mức sâu đều liên thông với nhau (interconnectedness) và ngược lại vũ trụ hiện hữu trong mỗi bộ phận (“whole in every part”)**. Một ví dụ của mức sâu đó của thực tại chính là cái bể cá cảnh cùng con cá vàng trong ví dụ nói ở trên đây. Theo Bohm ta thấy được những thực thể riêng biệt chỉ vì ta chỉ nhìn được một khía cạnh của thực tại. Các thực thể riêng biệt đó chỉ là những bóng ma (eidolon) còn vũ trụ tự thân là một hình chiếu, nói cách khác là một hologram.

Các electron của nguyên tử carbon trong não bộ của con người liên thông với các nguyên tử của mỗi con cá hồi đang bơi, của mỗi quả tim đang đập và của những vì sao đang chiếu sáng trên bầu trời. **Vì sự liên thông phổ quát này mà trong vũ trụ toàn ảnh, thậm chí không gian và thời gian không còn là cơ bản nữa!**

Những khái niệm như tọa độ và thời điểm sẽ không còn ý nghĩa trong một vũ trụ mà không vật gì được tách rời với vật khác trong không gian và thời gian. **Tại mức sâu hơn này, thực tại là một siêu hologram trong đó quá khứ, hiện tại và tương lai quyện vào nhau và tồn tại đồng thời. Tại mức sâu siêu hologram nếu tìm được phương pháp thích hợp chúng ta có thể làm tái hiện được những cảnh tượng từ quá khứ xa xôi.**

Sự tổng hợp hệ thống ý tưởng của Bohm và Bribram dẫn đến là hệ mẫu toàn ảnh HP (Holographic Paradigm). Nhiều nhà khoa học công nhận rằng nhiều hiện tượng ngoại tâm lý học (para-psychological [5]) **như thần giao cách cảm, luân hồi, tiên tri...** có thể hiểu được nhờ HP.

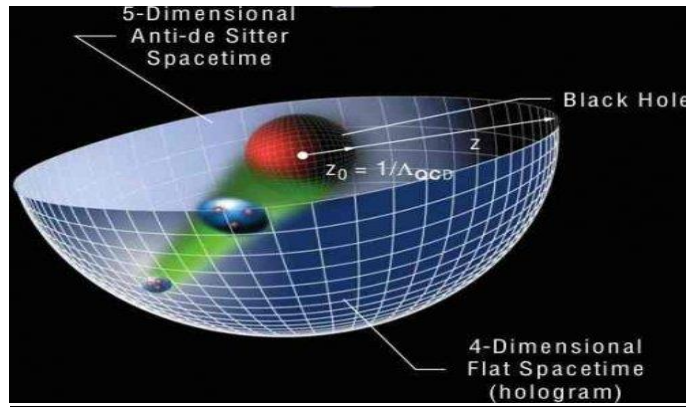
Thời gian sẽ trả lời HP đúng hay sai song hiện tại HP, vì hàm lượng triết lý lớn, đang làm say đắm nhiều nhà khoa học và là nguồn cảm hứng dồi dào cho điện ảnh (các phim ‘The Matrix’, ‘The 13th Floor’, Star Trek...) cho nghệ thuật, văn chương.

Cuộc chiến quanh lỗ đen & nguyên lý toàn ảnh

Vì sao mà nguyên lý toàn ảnh trở nên quan trọng cho vật lý lượng tử?[6]

Năm 1993, Gerard 't Hooft (và có thể cùng thời Leonard Susskind, một trong những người phát triển lý thuyết dây) đề ra nguyên lý holographic: theo nguyên lý này tồn tại một vật lý nD trên mặt biên (không gian n chiều) mô tả được hoàn toàn vật lý (n+1)D của hệ nằm trong mặt biên (không gian n+1 chiều). Thông tin trong một thể tích không gian sẽ được lưu trữ bề mặt của thể tích đó, ở đây một bit thông tin chiếm $\frac{1}{4}$ yếu tố diện tích Planck (Bekenstein). Đối với lỗ đen thông tin này sẽ được mã hóa trên mặt chân trời của lỗ đen.

Theo nguyên lý holographic các quy luật vật lý trên mặt biên (xem là hologram) mô tả tương tác giữa các hạt như quark, gluon trong khi các quy luật vật lý của không gian nằm trong mặt biên được mô tả bởi lý thuyết siêu dây như thế có chứa cả hấp dẫn!



Hình 5. Lý thuyết trường conform (CFT) trên mặt biên (hologram) tương đương với lý thuyết dây có hấp dẫn trong không gian anti-de Sitter (ảnh xạ holographic: AdS/CFT)

Năm 1997, tác giả Maldacena (Đại học Harvard) đã thực hiện nguyên lý holography nhờ thiết lập mối quan hệ sau:

Một vũ trụ mô tả bởi lý thuyết siêu dây (như vậy có hấp dẫn) trong một không-thời gian anti-de Sitter 5 chiều tương đương với một lý thuyết trường lượng tử (không chứa hấp dẫn) trên mặt biên 4 chiều của không-thời gian đó (xem hình 5).

Bài toán lớn nhất hiện nay của vật lý lượng tử là **thống nhất được hai lý thuyết lớn nhất của thời đại: lý thuyết lượng tử và lý thuyết tương đối rộng**. Nguyên lý toàn ảnh nói trong bài này có hy vọng là một phương án để làm được điều đó!

Công trình của Maldacena gây một tiếng vang lớn trong giới vật lý lý thuyết, trong vòng 5 năm công trình của Maldacena được trích dẫn trên 5000 lần và được xem như một bước đột phá về quan niệm, tạo nên một cách nhìn mới đối với hấp dẫn và lý thuyết trường lượng tử.

Cuốn sách vừa xuất bản “Cuộc chiến quanh lỗ đen- La guerre du trou noir” của Leonard Susskind [6] mô tả lại cuộc tranh luận giữa Stephen Hawking và nhiều người khác thuộc phái phản đối. Stephen Hawking cho rằng lỗ đen là một thực thể vi phạm nguyên lý bảo toàn thông tin trong lý thuyết lượng tử (và trong vật lý nói chung), một thực thể xé nuốt thông tin (dévoreurs d’informations). Song đến năm 2004 thì Stephen Hawking tuyên bố thua cuộc John Preskin trong một cuộc đánh đố rằng thông tin bảo toàn hay biến mất sau khi lỗ đen bay hơi.

Như vậy bài toán nghịch lý về thông tin trong lỗ đen có thể xem như được sáng tỏ phần nào (thông tin là bảo toàn song thu hồi nó như thế nào?). Nguyên lý toàn ảnh khẳng định rằng mọi thông tin trong lỗ đen giờ đây được mã hoá trên diện tích chân trời và thông tin được bảo toàn trong quá trình bay hơi của lỗ đen. Thất bại này của Stephen Hawking càng làm cho giới khoa học chú ý nhiều đến HP.

Một kiểm chứng thực nghiệm: phát hiện tiếng ồn toàn ảnh (holographic noise) của dự án GEO600?

GEO600 là một dự án hợp tác giữa Viện Vật lý hấp dẫn Max Planck, Đại học Leibniz Hannover, Đại học Cardiff, Đại học Glashow và Đại học Birmingham. GEO600 là một detector dài 600 m, xây dựng tại Hannover (Đức) có mục tiêu tìm sóng hấp dẫn phát ra từ những thiên thể như sao neutron, lỗ đen. Hiện nay GEO600 [7] chưa tìm ra sóng hấp dẫn song rất có thể đã phát hiện một hiện tượng quan trọng nhất trong thế kỷ này. Trong nhiều tháng qua đội ngũ GEO600 đau đầu vì một nhiễu loạn, một tiếng ồn không giải thích được trong detector của họ.



Hình 6. Craig Hogan

Một điều đáng ngạc nhiên, Craig Hogan (hình 6), Giám đốc Trung tâm Vật lý thiên văn các hạt cơ bản, Phòng thí nghiệm Gia tốc quốc gia Fermi, GS Đại học Chicago, Illinois lại tiên đoán được rằng nhóm GEO600 sẽ gặp vấn đề về tiếng ồn lạ lùng này và đưa ra cách giải thích: nhóm GEO600 đã tiến đến giới hạn cơ bản của không thời gian, đã tiến đến điểm mà continuum phẳng phiêu của Einstein chấm dứt nhường chỗ cho cấu trúc dạng “hạt” gián đoạn, nhóm GEO600 đã chạm ngõ đến sự thăng giáng “run rẩy” lượng tử của không thời gian, một mức sâu của thực tại trong vũ trụ hologram [8]. Tại những khoảng cách vi mô với kích thước cỡ 10– 35 m (độ dài Planck) không thời gian có cấu trúc gián đoạn như cấu tạo được bằng những pixel. GS Bernard Schutz (Viện Thiên văn Hoàng gia Anh) nói: nếu tiếng ồn toàn ảnh được phát hiện thì đây là tín hiệu của một kỷ nguyên mới trong vật lý cơ bản (Science Daily, Feb.4,2009). GS Karsten Danzmann,

Giám đốc Viện Albert Einstein Hannover đề dặt hơn khi phát biểu: vấn đề tiếng ồn toàn ảnh đã đặt nhóm nghiên cứu GEO600 vào tâm cơn lốc của một nghiên cứu cơ bản quan trọng của thế kỷ. Nhóm các nhà vật lý GEO600 đang tích cực thu thập dữ liệu để chứng minh liệu tiếng ồn họ thu được có phải là tiếng ồn toàn ảnh hay không?

Nếu nhóm GEO600 đã tìm thấy những gì mà Craig Hogan phỏng đoán thì chúng ta đang ở trong một hologram vũ trụ khổng lồ.

Kết luận

Vũ trụ của chúng ta có thể là một hologram khổng lồ (Our World May Be a Giant Hologram [9]). Nếu điều này đúng thì trước mắt chúng ta là một kỷ nguyên khoa học mới (Science Daily, Feb 4, 2009) có tầm bao quát một cách thống nhất nhiều hiện tượng (từ vật lý đến các khả năng kỳ diệu của não bộ) mà khoa học hiện nay chưa có lời giải thích. Vũ trụ toàn ảnh sẽ có tác động lớn đến triết học và là nguồn cảm hứng của nhiều ngành nghệ thuật. Nhiều nhà khoa học xếp lý thuyết Vũ trụ toàn ảnh ở tuyến đầu tri thức (latest frontier of knowledge), **lý thuyết Vũ trụ toàn ảnh có nội dung lớn hàm ả cả toán, lý, sinh, triết học...**

(2) : “ Developing the quality of courage is essential to achieving anything in our lives. Courage is required before we can take action in any endeavor and it is courageous people in every field who tend to achieve their goals and realize their dreams.

Courage, however, is not always heroic action in a time of danger--it can consist of the persistent, unglamorous effort to do what we feel is right. In Buddhism, courage, or fearlessness, is highly valued. “

(3) : (Mahatma Gandhi - The Courage of Nonviolence
“ Courage is one of the key virtues of the [VOV \(Victory Over Violence \) Pledge for Nonviolence](#). This is evident in the fourth paragraph which states:

I Will Inspire Hope In Others.

With courage, I will resolutely stand up against violence, be it passive or physical and teach others through my own example.

I will support others and encourage them to follow their dreams.

In the same spirit, the fourth paragraph of the [VOV Kid's Pledge](#) for Nonviolence states:

I Will Be The Best Me I Can Be.

I will share the hope in my heart with the hearts of others.

I will be brave, I will not hurt others, and I will ask them not to hurt others as well.

I will help my friends so that we can all make our dreams come true.

Violence solves nothing. By engaging in reprisals, you only hurt yourself. Just as fire is extinguished by water, hatred can only be defeated by love and compassion. The real struggle of the 21st century will not be between civilizations, nor between religions. It will be between violence and nonviolence. It will be between barbarity and civilization in the truest sense of the word. Courage is always required to transform evil into good.

Nonviolence is the highest form of humility; it is supreme courage. "I am prepared to die, there is no cause for which I am prepared to kill." Gandhi.

Time Magazine named Gandhi "Man of the Year" in 1930, the runner-up to Albert Einstein as "Person of the Century" at the end of 1999, and named **H.H. the Dalai Lama** of Tibet, **Lech Walesa** of Poland, **Dr. Martin Luther King, Jr.** and **Cesar Chavez** of the USA, **Aung San Suu Kyi** of Burma/Myanmar, **Benigno Aquino, Jr.** of the Philippines, and **Desmond Tutu** and **Nelson Mandela** of South Africa as "Children of Gandhi," his spiritual heirs to non-violence. (There are, of course, many other figures one could name as inspired by Gandhi, working and struggling nonviolently on the front lines of various political, economic, and environmental justice issues.) “

(4) : Real leader must be ready for sacrifice all for the freedom of their people. As I walked out the door toward the gate that would lead to my freedom, I knew if I didn't leave my bitterness and hatred behind. I'd would be in prison.